

NGÀY TÌM



NĂM THỨ NĂM - THỨ
SÁY 20 JANVIER 1940
SỐ 107 - GIÁ 0\$12.
TÒA SOẠN VÀ TRÍ SỰ:
50, BƯỜNG QUAN
THÀNH - GIẤY NỘI 874



— Mắt mũi thi sĩ sao thế kia ?
— Vì hôm qua thơ bị kiểm duyệt.
— ...?
— Một bức thơ của tình nhân bị vợ kiểm duyệt.



VIOXOL

Thuốc bồ huyết, chế riêng cho những người thiếu máu, mệt ốm khói, làm cho da, chóng mạnh. 1 chai: 0p.95.

VIN TONIQUE DU BON SECOURS

Rượu bồ. Một chai: 2p.00

Chế tại: PHARMACIE DU BON SECOURS
Mme Nguyễn Đình - Hoàng
52, Bd Đồng-Khánh - Hanoi - Tel. 454

Quần áo dệt CéCé có đủ các hạng

Chemisette - Maillot de bain - Pull-over,
Gilet croisé - Gilet dame - Blouson,
Veston - Slip - Mi-bas sport - Bas
Scout - Chandail - Combinaison enfant.

Mua buôn, xin hỏi hàng dệt

Cu Chung

100, Rue du Coton
HANOI

Blouson

ARISTO!!

MUA

PULL'OVER, BLOUSON..

marque

ARISTO

của hãng NAM-HAI chế tạo
thì chắc chắn là được của tốt.

Nhiều kiều rất mốt.

Không nên ngăn ngại.

NAM-HAI

BONNETERIE

45, Rue du Lac - Hanoi
Trước đền Ngọc-Sơn

LUÔNG NGHI BỒ THÂN

LE HUY PHACH

Trong số 100 người đàn ông, ở thế kỷ này, thì có đến 90 người có các bệnh ở thận. Bei thận: đau lưng, mờ mắt, ủ tai, rát đùi, tê liệt, tiểu tiện vàng, tinh khi loãng... Hoặc sinh ra mộng-tinh, di-tinh, hoạt tinh, liệt dương... Hoặc những người vì thủ dâm mà sinh ra tinh nguyệt, hay đánh trống ngực, di-tinh, mộng tinh... Hoặc những người sau khi khỏi bệnh phong tinh vì uống phải nhiều thứ thuốc công phật làm hại thận khi mà sinh ra đau lưng như bể, ủ tai, chảy nước mắt, hoa mắt, rụng tóc, uớt qui dầu...

Có các bệnh kể trên đều dùng « Luồng nghi bồ thận » số 20 của Lê-huy-Phách các bệnh khỏi hết - sinh khí cố tinh, khỏi bei thận, khỏi di-tinh, khỏi mộng tinh, khỏi hoạt tinh, khỏi bệnh liệt dương, chắc như vậy!

Luồng nghi bồ thận số 20 của Lê-huy-Phách là một thứ thuốc bồ thận hay nhất ở xứ này. Giá 1p.00 một hộp.

Đàn bà bắt điêu kinh

Dùng thuốc Lê-huy-Phách hay nhất

ĐIỀU KINH CHỦNG NGỌC số 80 giá 1p.50. Các bà có bệnh bắt điêu kinh, khi lên tháng, khi xuống tháng, huyết ra tim đeo, có khi ra khi hư nữa. Trong người bẩn thận mồi mệt, kém ăn, ít ngủ, hoa mắt, ủ tai, đau bụng khi hành kinh... dùng thuốc Điều kinh chửng ngọc số 80 của Lê-huy-Phách, kinh nguyệt điều hòa, tốt cho sự sinh dục, mau có thai nghén.

ĐIỀU KINH BỒ HUYẾT số 21 giá 1p.00 - Các cô kinh hành sai hẹn, tháng có, tháng không, da vàng, quăng mắt thâm, người oboc mệt, dùng Điều kinh bồ huyết số 21 giá 1p.00, kinh hành đúng hẹn, da dẻ hồng hào, khỏe mạnh luôn luôn, tăng thêm vẻ đẹp.

Thanh niên cứu khò hoàn

Trị tận gốc các bệnh Lậu!

Một thứ thuốc lậu hoàn toàn linh nghiệm, hay hơn hết thảy các thứ thuốc Tây, Tau, Ta, đã có bán từ xưa ở xứ này. Thuốc này có đặc tính chữa các bệnh Lậu: không cứ là kinh niêm hay mồi mệt, tắc buốt hay ra mủ, bệnh Lậu phải lại hay phải nhiều lần, bệnh Lậu có nhiều biến chứng nguy hiểm, bệnh Lậu ở đàn ông, đàn bà hay đàn bà có thai đều dùng Thanh Niên Cứu Khò Hoàn số 70, giá 1p.20, dùng được nhiều ngày, khỏi tuyệt nọc các bệnh Lậu. Thứ thuốc Thanh niên cứu khò hoàn này hiệu nghiệm phi thường. Các ngài hãy hỏi những người đã dùng qua rồi sẽ biết.

Nhà thuốc LE HUY PHACH

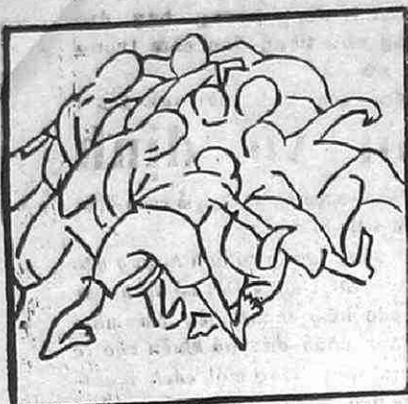
19 Boulevard Gia-Long (phố Hàng Giò) - Hanoi

Chợ sỉ: Trung, Nam, Bắc, Ai-Lo. Cao-mèn đều đều có đại lý bán và các thứ thuốc của nhà thuốc Lê-huy-Phach

Ô Người



CUỘN SỐ



Hanoi — Hôm qua, trước chợ Đồng Xuân, một người đi xe đánh rơi một bó hảo giãy nát và rách mà không biết. Một bọn người dò ra tranh nhau, đánh nhau đèn nhặt. Vậy mà cứ đồn hảo giãy nát và rách chả ai chịu lấy.

Saigon — Bà Lê-thi-Tâm 40 tuổi đến trinh sở mật thám: tên Cung làm công với bà trốn đi, biến thủ và lây cắp của bà 500đ., đồ nữ trang giá 9000đ và một cái ô-tô hòn mới. Sở mật thám lập tức phái người lùng bắt. Bắt được, mời bà ra nhận diện. Vừa thấy Cung, bà nhảy chồm đến. Nước mắt ràn rụa, xoán xoe mãi hai tay Cung, bà quay lại nói: « Cung không biến thủ, không ăn cắp, chỉ lây... ái tình của bà trốn đi. » Bà nhớ quá, nhớ hoài, đánh mượn pháp luật bắt hổ, pháp luật bị tên, hạ lệnh rõ! cả Bà lẫn Cung vào sà lim tối. Bà vui vẻ khoác chặt lây tag Cung, vừa vào sà lim vừa hát: « Có chạy đi dâng giới! ơi! »

Haiphong — Đêm vừa rồi cả một xóm có đầu Chợ Mới bị lửa thiêu ra tro. Quan viên hốt hoảng, sắp ngửa nhõm dậy, có đầu khóc như rí kêu cứu. Họ nói nguyên nhân vụ hỏa tai bởi một ngọn đèn đặt dề cạnh cột gỗ nhà một cô đầu nhóm lén. Sự thực tại sao này xóm Chợ Mới đông khách quá, nhiều quan viên ngủ lại suốt đêm, lửa bén ở chăn. Lửa mạnh quá lan đến màn, sau lèm tới mái nhà. Rồi khắp một lượt các nhà cùng cháy bùng lên.

Halibong-Tiếp, vợ và làm dứa con sông băng tiền của mẹ già. Hắn nghịch thuốc phiện, và biết chửi vỗ lầu. Một hôm bà cụ bị hắn xoay tiền mãi mãi, giận sang ở nhà em hắn. Tiếp quát thảo lầm sao bà cụ cũng không chịu rẽ. Hắn bèn xách hai con dao bầu lớn sang nhà em, đe nếu không về thì chém cả em lẫn mẹ. Rồi hắn nhảy ra sân múa một bài dao nhanh như chớp. Bà cụ tái mặt đi, đánh về. Đi kèm mẹ, Tiếp nhắn những người theo xem mà bảo: « Biết vỗ cũng có hơn chửi! »

của TÔ-TƯ

(Kiêm duyệt bộ một tranh)



Mưu Gia-cát

Ô sa mạc bên châu Phi, có giống đà điểu, ăn được sói, chạy nhanh như bay, và mỗi khi lâm nguy, đà điểu nghĩ ngay ra được một mẹo thần tích, là vùi đầu vào cát: như thế hổ không còn trông thấy sự nguy hiểm nữa, và đà điểu nghĩ một cách xác đáng rằng không trông thấy nguy hiểm tức khắc nguy hiểm sẽ biến đi. Nhưng thường thường, người di săn lúc ấy đeo buộc cổ đà điểu, nhất định bắt nó ngẩng đầu lên nhìn sự nguy hiểm và đem về nuôi lấy lông cát lông cát lông.

Ông lý Voi ở làng Nam Thông gần đây cũng nghĩ ra được một mưu Gia-cát tương tự như thế. Ông ta làm lý trưởng đã bày tâm нам và cử theo ông ta, ông ta làm việc rất tận tâm, coi của mình như của người. Phiền một nỗi một đời khi làm lão. Ông lại coi của người như của mình. Vì thế nên ông đã bán mất một cánh đồng của làng và liệu mất số tiền bẩn. Không may việc bại lộ, dân làng không biết điều nhất định bắt lý Voi đến số tiền nêu khảng sẽ kiện. Lý Voi về nhà nghĩ và bỏ ra ngoài ra một mưu mà lý Voi tự cho là cao siêu lắm.



Hôm sau, lý Voi thấy biến mất. Vợ lý Voi khóc thảm, thiết lén kêu quan rằng ba người dân Toan, Úc và Danh, những người không được lòng chồng bà, đã đến bắt Lý Voi đem đi đâu không biết, và nhất là đã đem theo cả triệu đồng đi. Ông huyễn bèn cho đòi ba người kia lên xét hỏi và mấy hôm sau, vì có người tố cáo, ông huyễn bèn cho người về nhà lý Voi khám xét. Lúc đó mới hay rằng Lý Voi trốn vào một cái hòm đè trong buồng, ngày ngày ngồi ăn cơm hai bữa, và đến tối lại chui ra. Mưu cao bại lộ, vợ chồng Lý Voi đã bị bắt giam và ở trong khám, lý Voi chắc lại nhầm lẫn lại để khỏi trông thấy cảnh đau

lòng, như con đà điểu vùi đầu xuống cát vậy.

TƯỜNG-VÂN

Nhiều dân

LÂM THIỀN vốn là một căn bệnh của một số người, mà Trọng Lang đã chịu khó tìm đến căn nguyên. Trong số người ấy, có một bọn cướp hào hào phóng đến nỗi họ có việc gì là tìm cách xoay tiền dàn em, coi họ như cái bì thó, lúc nào chọc cúng chảy thó ra vậy.

Gần đây, nhân có lệnh lấy phu để làm con đường mới Bắc-quang-Lào-Kay, mấy hương chức đã nhân dịp chọc bì thó kia chơi. Riêng ở tỉnh Ninh-Binh, chánh hội Khóa lang Yên-Phong bắt một cô gái chưa chồng trong làng đi phu, sau nhận tiền hối lộ rồi tha; phó lý Oanh và trưởng tuần Lạng xã Phúc-An cứ đêm đêm đem tuôn tráng vào các nhà trong làng bắt phu, rồi nhái liện những nhiễu lầy kẽ năm hào, người đồng bạc, ai bô tiền ra nhiều thì được ở nhà; lý trưởng Diêm xã Xuân-Sơ cũng ăn hối lộ như vậy. Không lâu, có người kiện, việc vỡ lở và sau một cuộc điều tra kỹ lưỡng, những ông chánh hội, phó lý, trưởng tuần, lý trưởng quý hóa kia đã bị cách chức, về nhà làm dân đeo vây.

TƯỜNG-VÂN

Người máy

TRONG trận Âu chiến hiện giờ, máy móc giữ phần quan trọng nhất. Những chiến lũy như chiến lũy Maginot, là những phiến đá cốt sỏi, chắc chắn, trong đó biệt bao nhiêu là máy móc. Nhưng người ta còn đương nghe đến những sự phát minh ghê gớm kỳ lạ hơn nữa.

Ở bên Mỹ, các nhà bác học đang theo đuổi công cuộc làm những người máy như máy người máy người ta đã được trông thấy ở hội chợ New-York: những người to lớn bằng thép, bằng đồng, có « mặt điện », có « tai điện » và mồm nói ra tiếng. Những người máy ấy bảo biết nghe, biết trả lời, biết thi hành lệnh đã ban ra, như cầm

ĐÃ CÓ BÁN

THẠCH-LAM

NGÀY MỚI

TIỂU-THUYẾT Mỗi cuốn: 0p.53

Có in riêng cho các bạn yêu sách đẹp 40 bao trên giấy thương hạng, có chữ ký của tác giả, giá từ 1p. đến 2p. 50.

Lại mua ngay không hết.

CON CÁ THẦN

của HOÀNG-ĐẠO

Cuốn thứ hai trong loại Sách Hồng Giá Op.10

va CỜ VIỆC

nhà vào dân kinh hay là bắt một
còn kinh là cho đến gần hết thi



bò ra như người vầy
Người ta còn muốn làm hơn nữa
tự dưng tìm cách làm thế nào cho

người mày biết nhỏ và biết trong
biết nhỏ để cù theo đường mà đi
cho đến đích, biết trong để tránh
những sự bất thường xảy ra... Rồi
đây, dần dần, những người mày
như thế người ta đem áp dụng vào
chiến tranh, và có lúc, ta sẽ thấy
những người mày cầm lái tàu bay hay
tàu bè, đi sang nước địch, tránh súng
cao su bay súng thần công, thẳng tiến
đến đích để đánh phá một cách khốc
lịch. Lúc đó, chiến tranh sẽ có cả

(Xem tiếp trang 18)

MỘT NGÀY NÊN GHI NHỚ'

LEVER:
SCOLEL A 14 h.

FÉVRIER

3

Samedi

S. T. RENAUDOT.

LUNE - 0.7
1/4 Quartier L.T.

THANG GIÈNG
NĂM : CANH - THÌN - NGÀY 26

禮 拜 壹

Ngày Một
Hành kim

拾 六 月 大

Sao : Tử Ly



KHÔNG NÊN : Cởi trần (vì rét), ăn trầu, ngủ trưa và đi dắt.

NÊN : Mua « Sổ Mùa Xuân Ngày Nay ».

Trang hoảng nhà cửa (treo tranh phu-bản
Ngày Nay).

GIỜ : HOÀNG-ĐẠO.

Xuất hành về phía đường Quan Thánh, số 80.

LỊCH-SỬ : 1987 : « Sổ Mùa Xuân » của Ngày Nay đầu
tiên xuất bản. Khắp Đông-pháp người
ta tranh nhau mua.

1988 : « Sổ Mùa Xuân » thứ hai của Ngày Nay
xuất bản. Tranh nhau mua. Một người
bị thương.

1989 : « Sổ Mùa Xuân » thứ ba của Ngày Nay
xuất bản. Hai ông cụ khóc vì không
mua được, đến chật quá.

CAU CHUYÊN hàng tuần

DOC béo thắng nước Nga to
lần thua nước Phần Lan
tỉ hon, chàng ta lây làm
la. Thực ra chàng có gì là hết.
Con sư tử thua con muỗi là
thường

Đó là chuyện ngụ ngôn. Nhưng
chuyện ngụ ngôn chỉ là hình ảnh
của chuyện đời, chỉ là chuyện đời.
Tác giả đã canh cứ vào sự thực mà
diết thành ngụ ngôn.

Lại đây, chứng cứ ở lịch sử hàn
hồi, chứ không còn ở ngụ ngôn
nữa : hai lần quân Mông-cô sang
xâm lấn nước ta đều bị thua siết
lึง.

Nhà Nguyên thời bấy giờ đối
với nhà Trần ta, thế lực còn gấp
mười thế lực nước Nga đối nước
Phần Lan ngày nay : đất đai rộng
gồm khắp Á châu và một phần lớn
Áu châu. Quân Hốt-tát-Liệt di đến
đâu là thắng đến đó, không còn
một ai đương đầu rồi.

Chống với cái súng mạnh ấy,
nước ta ra sao ? Nước ta thời xưa
không rỗng bằng nước ta thời
nay và chắc chắn cũng không đông
dân bằng. Khéo lâm có chừng
ba triệu người sống trong thung
lũng ba con sông Thái-bình, Hồng
hà và sông Mâ. Thế mà quân ta
đã kháng cự hẳn hoi với quân
Mông-cô.

Vẫn biết các nhà soạn Nam sử
của ta cũng có thêu dệt thêm vào
và những trận ta thắng chẳng lấy
giả làm rực rõ ghê gớm như lời sú
chép. Nhưng một điều chắc chắn
là ta đã thắng và đã đuổi nỗi quân
xâm chiếm ra ngoài bờ cõi.

Được thế cố nhiên cũng có nhớ
về can đảm của người mình, nhớ về
linh quả quyết, lòng khảng khái
của Trần Hưng Đạo, nhưng một
phần lớn là nhớ về thủy thủ.
Bao giờ quân Tàu sang đánh nước
ta cũng chọn vào mùa mát hay
rét. Lúc bấy giờ binh mã họ như
nước, lửa tràn đến đâu là ngập hay
cháy đến đấy. Ta chỉ còn một cách :
lùm lui, và lui mãi cho tới mùa
viêm nhiệt mới quay lại phản công
liền liền, — ta đánh lối đoàn binh,
đánh lối du kích, mục đích chỉ cốt
cướp lương hay chặn đường tài
lương của bên địch.

Còn đại binh của ta, ta đã giao
cho những tướng « Ly », tướng « Sốt
rết », tướng « Thủ lão » chỉ huy.

Quả nhiên quân ta chết như rạ,
chết vì girom dáo thì ít mà chết vì
bệnh thì nhiều. Bấy giờ ta chỉ việc
diều binh mà ca khúc khải hoàn.

Mùa hè ấm thấp thực đã là

thống trường của ta. Nói thế
không làm giảm giá trị các ca la.
Trái lại nữa. Các ca la đã biết
lợi dụng thời cơ và thủy thủ, thực
rất đáng phục. Phải, đường hoàng
chống với người ta sao được ?
Người ta là một nước hàng trăm
triệu dân, đem theo một đại đội
đồng tới 50 vạn binh. Minh kẽm
sức thì mình phải dùng mưu.

Ngày nay Phần Lan đối với
Nga cũng thế, một nước chưa
đầy bốn triệu dân đối với một
nước nốt trăm tam mươi triệu
người. Và cũng như nhà Trần ta,
Phần Lan đã lợi dụng thời cơ,
địa lý, thủy thủ để thắng trận.

Nước ta có nhiều rãnh sâu, núi
hiếm thì nước Phần Lan có nhiều hồ,
nhiều đầm : đó là những chiến
hảo thiên nhiên để cản quân địch.
Nước ta nhớ về âm thấp của mùa
hè thì Phần Lan nhớ về lặng lẽ
lạnh của mùa đông. Vả mặt trời
cũng đã di tản để thêm lực lượng
phòng thủ cho nước Phần Lan : hai
bên hầu đánh nhau trong đêm
tối, mà như vậy bên thuộc địa
thì bao giờ cũng thắng lợi — bên
thuộc địa thế hàn không phải là
quân Nga.

Lại còn điều này nữa. Về phía
bắc nước Phần Lan trời lạnh quá
(45 độ dưới 0) Ret thế đến cầm cay
súng cũng vị tắt dã nỗi, chứ còn
bắn nhau gì ! Chỉ có một nơi đỡ
lạnh và hợp cho sử dụng binh là
eo đất Carelie. Nơi ấy hẹp và
nước Phần Lan đã xây chiến lũy
kiên cố từ lâu. Ở chiến tuyến eo
hẹp, thì nhiều binh cũng không
có lợi lắm, và ít binh cũng không
đến nổi kém thế.

Như vậy, ta thắng nước Phần
Lan nước Nga là một việc rất
hợp lý, hay ít ra cũng rất có thể.

Song mùa xuân ấm áp zap tới.
Ngày xưa quân ta cầm cự với
quân tàu để cõi chờ mùa hè.
Ngày nay quân Phần Lan trong khi
cầm cự với quân Nga lại đương
lo sợ mùa xuân tới... Chúng ta
cũng phải lo sợ cho Phần Lan. Nhưng
nước Phần Lan hơn nước ta ngày
xưa một điều rất quan hệ : là có
nước ngoài giúp sức. Nước Phần
Lan không có đặc như nhà Trần ta.

Và, bởi thế, tương lai trận
Nga-Phần còn dành nhiều sứ bất
ngờ. Hiện giờ, vì giúp Phần Lan
hai nước Thụy-điện, Na-uy
đương bị Nga đe dọa. Chiến
tuyến đương đe dọa lan rộng
lên phía bắc.

Khai-Hưng

Ngày “SỔ MÙA XUÂN
Ngày Nay” phát hành

Vì muốn có đủ thì giờ để sửa soạn SỐ MÙA XUÂN cho được hoàn toàn, chúng tôi nghỉ một số đáng lẽ ra ngày 27 Janvier.

Vậy số sau sẽ là

SỐ MÙA XUÂN 1940

Ra đúng ngày 3 Février, tức 26 tháng chạp

Khắp Đông - dương sẽ phát hành cùng một ngày

44 trang lớn, in giấy tốt, giá Op.50

Tranh phụ - bản « DƯỚI HOA », sáu
màu, của họa sĩ Trần văn - Cǎn

Bìa « BA THIẾU NỮ », năm màu in lên
giấy láng, của họa - sĩ Tô ngọc - Văn

Các bài chính :

Xuân về, của Tường - Văn - Quέ thέ đầu năm của Tường - Văn - Nghệ thuật ăn Tết
của Thạch - Lam, Thé - Lǔ - Tết Annam, xưa và nay của Thanh - Tịnh -- Tết
của một thiếu nữ Huế, của Thu Cúc. Con Rồng, lịch sử và khảo cứu của Lê-Ta -
Khúc nghệ - thường, Kịch của Khái - Hưng. Truyện cổ tích bằng thơ của Tú - Mō
TRUYỆN NGẮN : QUỲNH DAO, của Hoàng - Đạo - Chậu cây quý của Khái - Hưng -
Đi chơi Tết của Đỗ Đức - Thu, v. v.

THƠ : của Thé - Lǔ, Xuân - Diệu, Huy Cận, Đoàn Phú Tứ.

Máy cảnh Tết, phỏng sự của Trọng Lang - Tết ở Hoàng - Cung của Thanh Tịnh.
NHỮNG GIAI THOẠI, CHUYỆN NHỎ VỀ TẾT của Thanh Tịnh, và máy mục đặc biệt :

ĐĨA MÚT NGŨ VỊ tập truyện nhỏ ngày Tết của Hoàng Đạo, Khái Hưng, Thạch Lam, Thé Lǔ.

MỘT TRANG « TẾT CỦA TRẺ EM » do các tác giả Sách Hồng viết riêng. Có bài
hát cho trẻ em, của Tú Mō.

Trong Số Mùa Xuân, các bạn lại được gặp gỡ ba nhân vật đã nổi tiếng và quen biết : Lý - Toét,
Xã - Xệ, Ba Ech trong Lịch sử Lý - Toét, Xá - Xệ và Ba - Ech của NHẤT LINH.
Lý Toét đi tây — (bắt đầu cuộc du-lịch rất ngộ nghĩnh và rất túc cười của Lý Toét) — của Đặng Sơn

Bản đàn Xuân của Lê Thương

Các Tranh Khởi hài, Câu đồi, Vui cười, và Vui vui, Thơ vui của khắp các bạn trong nước.

Tranh vẽ của Hoàng Đạo, Khái Hưng, Thé Lǔ, Tú Mō, Thạch Lam và Đặng Sơn.

Minh họa và bài trí của Tô Ngọc - Văn,

và : Minh Niên Giáng Bút — Một cuộc thi rất mới lạ, lý thú, có khắp các nhà văn trong
nước dự với những bài thơ tiên của Tú Mō và Lê Ta.

Bảng chữ R — Các câu đói
và Giải thưởng rất lớn (Sách quý và tiền) để tặng các bạn đọc.

« SỐ MÙA XUÂN 1940 » của Ngày Nay, một tập
báo đầy đủ, sẽ làm vừa lòng tất cả mọi người.

xem tranh

(Xem kỵ trước)

Về nghệ thuật trong tranh, công chúng muốn một quan niệm là cháo đèn các đèn ánh, còn về nhão vật phổ biến trong tranh thì bắt phải thật đẹp. Cái đẹp, dù đã có nhiều rồi, nghệ sĩ không bao giờ nghĩ khác thế. Song công chúng hiện đep một cách thô cộn. Đèn với họ, chỉ có những cái cao quý, to tát, tinh túc, để yêu là đẹp.

Trong một bức tranh họa một thiếu nữ trắng tươi, miệng nuô, mắt tinh, họ khen đẹp; nhìn một bức ảnh lão dai bắt ngát, chung quanh nải non cao rộng, họ thích lắm. Họ có những cảm tình ấy là vì không phân biệt « mỹ-thuật » với « đời ». Họ không biết rằng những cảm giác đó là của riêng cả nhân vật chất. Họ yêu thích vì họ nghĩ nếu được ở cái lão dai ấy, được sống chung với người đàn bà ấy thì họ sung sướng lắm.

Sang sướng, đã có nhiều! Đèn tướng nghệ sĩ không bao giờ có những khâm muôn của họ. Nhưng nghệ sĩ không lấn « mỹ-thuật » với « đời ». Trong một cảnh, một vật, « cái người » trong họa sĩ biến đi để narzong chỗ cho nhà mỹ-thuật. Đèn với nhà nghệ sĩ ấy, cái đẹp không bỏ trong khuôn khổ một nét mặt xinh tươi, hay một lớp nhà đồ xộ. Cái đẹp còn nhiều bình, nhã, trạng, rộng, xa hơn thế, cái đẹp ở cả trong những tiêu tiết tinh tuông, xuồng đến những vật người ta cho là khinh rẻ, xấu xa.

Một con đĩ bẹu rạc, bơ phờ, xác thịt nát úng có một vẻ đẹp lẳng man xúc động tâm hồn nghệ sĩ. Một miếng tường rêu mộc, hay một cái nhà đồ nát dưới mầu trời u ám, hay một chút lá — một chút thô bỉ — rực rỡ dưới ánh sáng bay đôi giày cộc gầm vứt trong một góc tường, ... đều có thể là những cảm hứng tốt cho sự sáng tạo mỹ-thuật. Cái thế giới đẹp mỹ-

thuật là thế giới bình và sắc. Mèo bình và sắc làm thỏa mãn sự ham muốn mỹ-thuật là đủ rồi. Nghệ-sĩ không đánh giá sự vật bằng tinh, cũng không bằng lý. Chỉ có bình và sắc.

Quan niệm ấy đã làm cho họ xa công chúng. — (Tôi vẫn nói công chúng Aonam). Công chúng thi lấy sự thực — cái đã có sẵn — và lấy đẹp tuyệt vời — cái đẹp có một — làm gốc cho mọi sự phán đoán. Còn nghệ-sĩ thi lấy cái đẹp thiên binh, lấy sự sáng tạo — cái chưa có hay có rồi nhưng một cách khác — giải nghĩa cho những sự tìm tòi nghệ-thuật.

Tôi thấy nhiều người ở một phòng triển lãm đi ra, phê bình, chán nản thành thực: « Chả có quái gì ! bay đứng trước một bức họa đèn bà, chế nhạo: « Người hay ngợm, không biết đẹp nổi gì, mỹ-thuật ở chỗ nào mà họ cũng vẽ ! ». Người hay ngợm ấy không đẹp nổi gì bởi không có nước da trắng ga bóc, cặp mắt mờ màng, bay miếng tươi như cánh hoa. Cuộc triển lãm chẳng có quái gì, bởi chỉ có những tinh, những cảm, những cái không kè giá tiền, không lòe loẹt như chiếc gáy, phải có tâm lòng để cảm mới thấy.

Sự khác biệt giữa nghệ-sĩ và công chúng, mấy năm về đây, cũng may mà thu hẹp lại rồi. Vì đã có một số người — tuy còn ít — nhìn tác phẩm biết nhận ra kết quả một sự tìm tòi. Tôi còn nhớ năm 1929, ở phòng triển lãm thứ nhất của người Aonam, lần đầu các nhà mỹ-thuật Việt-Nam đưa tác phẩm ra trình công chúng. Công chúng chỉ cười, chế. Những người đứng d้าน thi bảo đó là một việc bồi bác long trọng vô ý thức. Đến năm 1931, kết quả tốt của tác phẩm mỹ-thuật Việt-Nam bày ở cuộc đấu xảo thuộc địa Pháp, những tin, những bài báo ngoại quốc làm hứng khởi nghệ-sĩ nước ta, có ảnh hưởng là đưa lại cho công

Nguyệt Cám

Tráng nhíp vào giây cung nguyệt lanh.
Tráng thương, tráng nhớ, hối tráng ngắn!
Đàn buồn, đàn lặng, ơi đàn chậm,
Mỗi giọt rơi tan như lệ ngắn.

Mây vắng, trời trong, đêm thủy tinh.
Linh lung bóng sáng bồng rưng minh,
Vì nghe nương tử trong câu hát
Đã chết đêm rằm theo nước xanh.

Thu lạnh, cảng thêm nguyệt tỏ ngồi;
Đàn ghê như nước, lạnh, trời ơi.
Long lạnh tiếng sỏi vang vang hận:
Tráng nhớ Tầm-dương, nhạc nhớ người.

Bốn bề ánh nhạc: biển pha-lê;
Chiếc đảo hồn loi rợn bốn bề...
Sương bạc làm thinh, khuya nín thở
Nghe sầu âm nhạc đèn sao Khuê.

XUÂN DIỆU

chúng Aonam một chút lòng tin ở tương lai mỹ-thuật. Họ chưa thích, nhưng họ không hoài-nghi như trước nữa.

Rồi tiếp đến những cuộc trưng bày Việt-Nam khác ở phòng triển lãm Paris, đều những sự khuyết khích liền liền ở Pháp đưa lại. Ngày nay khi ta thấy hàng vạn người Aonam kéo nhau đến xem một cuộc triển lãm, cái kết quả ấy không phải ngắn nhiên mà có.

Tuy vậy, một số rất lớn, có cả rất nhiều người học thức, đi xem tranh vẫn còn vương theo những quan niệm đã kể ở đầu bài này. Nếu đưa họ chọn một bức họa có khuynh hướng mỹ-thuật chân chính và một bức vẽ thiếu nết lùn thô thện, nhảm nhí, hông hào, nằm cạnh đồ vàng, đồ lụa, một bức tranh, trong hàng nghìn bức bày bán ở hè các phố, tôi đảm chắc người ấy không ngần ngừ, nếu thành thực, theo sự thích của mình, chán bức sau, vì nó đã hòa hợp một cách man nguyên những điều mà họ muốn thấy. Song ta có thể hy vọng một ngày kia thời gian đem đến cho

công chúng một tri thâm mỹ sâu suốt hơn.

Khi trong văn chương người ta còn thích đọc những nhảm vật không phải đèn bà đẹp, như con đĩ xấu, thằng ăn cắp hay người đi ở, ta chưa đến nỗi tin người ta không bao giờ thuởng thức được ở tranh những nhân vật mà họ vẫn yêu trì rồng rắn. Ngày ấy, ai ai cũng hiểu cái đẹp trong mỹ-thuật không eot ở dàn dề mà eot là sự thành công của một ý muốn sáng tạo. Tôi không nói ý muốn sáng tạo ta cũng phải thích. Ta vẫn có quyền bá bác, có quyền ghét khi không hợp ý ta, nhưng do là một câu chuyện khác không giải nghĩa cái đẹp.

Tô-Tù

TRIỀN LÂM PARIS

Một số nghệ sĩ Việt nam đang tổ chức tại Paris, vào April tới, một cuộc triển lãm lác phẩm mỹ-thuật Việt nam hiện tại, những bộ nào hưởng ứng xin cho biết. Hẹn đến 15 février 1940 là hết. Chỉ nhận lác pháp có giá trị.

Viết về M. Tô Tù ở báo Ngày Nay.

DOCTEUR NG.-MANH.-THAN
CLINIQUE ET MATERNITÉ
CABINET MÉDICAL
49-51 Avenue du Grand Buddha
Téléphone : 830

Médecine générale et infantile
Dermato - vénérologie
Rayons X — Rayons U-V et I-R
Diathermie — Ondes Courtes
Courants Galvano - Faradiques

CONSULTATIONS
Matin : 8h. à 11h.
Soir : 3h. à 6h.

TIẾNG THU

Sự động côn
của đàn bà

Editions LIBRAIRIE CENTRALE
TO VAN-DUC, Directeur, 116, Rue du Pont en Bois — HANOI
Tổng phát hành tại Trung-ký M. Lê Thành-Toản 119 Bd Gia-Lonn — Hué
Nam-ký Minh Phuong 15A Cố Võ Văn-Lân — Hanoi

Solutions raisonnées (Physique et Chimie) Vũ Lai Chương (adop/4) Op. 30

VO-ĐỨC-DIỆN KIẾN TRÚC SƯ

6 Place Negrion
HANOI — Tel. 77

C.C.K.P.

Một cuốn sách dày trên bằng quốc ngữ có trên một nghìn phương thiết-
đang ngay cho người ta.

Sách Cứu-cứu Ký-phương của nhà thuốc Thuỵ-Đức xuất bản
giấy gần 200 trang, in bằng giấy
bouffant hàng tốt, giá bán 2p.00 một
cuốn. Trong về hình thức bề ngoài
thì là một cuốn sách in rất mĩ-
thuật đẹp đẽ ít có, mà nói về bề
trong, thì thực là một cuốn sách
đáng chú ý hơn hết. Vì trong sách
đó có tất cả 16 bài ca sinh sản diện
quyết, 6 bài thơ phân biệt các
chứng định sao và trên 1000
phương chữa đủ các bệnh bằng các
cách gần tiện rứt thân hiệu. Trên
1 nghìn phương thuốc thảo hiệu đó,
chúng tôi rất tiếc không thể rõ
hết ra đây được, song có thể kê
đại-lực: được rằng sách đó có đủ
các phương chữa từ các bệnh nguy-
hiểm ngặt-nghèo cho đến các bệnh
thông-thường giàn-dị. Những bài
như chết-duối, chết-rét, chết
nắng, chết-thát-cô, cho đến các
người ăn phải bùa mê, phải than
mõ, phải các chất độc hoặc nuốt
phai kim, phải tèn, bóc xương,
ngã bất tỉnh, gãy xương, hay bị ráo
cần, ống đốt, cũng đều có phương
cách chữa cấp-tốc rút mau-nhiem.
Những các tạp bệnh như các chứng
đau đầu, đau mắt, đau tai, đau mũi,
đau cổ, đau răng, đau cò, đau lưỡi,
đau bụng, đau lưng, rung tóc, cho
đến các bệnh giang-mai, các chứng
định-sang, các bệnh lận, bệnh tiêu-
tiêu không điều, bệnh liệt-tương,
bệnh hiểm muộn sinh-dục, bệnh trĩ,
bệnh lỏi dom, bệnh sáu quang,
bệnh hiền-truy, thận suy, phổi kém,
không có một thứ bệnh gì là không
có đủ các phương thuốc để chữa.
Những phương linh-nghiêm chữa
các bệnh dịch-tả, dịch-dau-màng
óc, đau-máu, sởi và tất cả các bệnh
kinh-nghẹt, sinh-sản của đàn-hà,
các bệnh sài-đen của trẻ con cũng
đều có sura lâm biêp chép đủ
trong đó. Ngoài ra còn phu nhiều
bài chữa các bệnh quái-lạ như
đốt-biến mặt người, các bà có
bệnh thương-tửi khóc thầm
chung-âm suy (bệnh ở trong âm-
hô có tiếng thở phanh-phach), chứng
cam vò cổ trẻ con... Những bài Thuỷ
kim-dan, Thần-tiên Cử-thắng-hoàn,
Cử-long-dan, Hy-đậu thảo-phương,
cũng tất cả các phương gia-tray-
bi-thu cũng điều có chép đủ trong
sách Cứu-cứu Ký-phương. Một điều
đặc-biệt là sách C.C.K.P. còn có
những phương chữa cho người ta
nhuận-sắc-mặt, tăng-về-đẹp, đại-khai
như làm thế nào về mặt hùng-hảo có
day-en, tóc dài mà đẹp, tóc bạc trở-lại
đen... Thực là một cuốn sách đầu
tiên bằng quốc-ngữ có trên 1 nghìn
phương thiết-đang ngay cho người
ta mà hoàn-toàn non-vay.

Nếu như nào có một cuốn sách C.C.K.P.
trong nhà: là sẽ tránh được tất các tội
bệnh hoặc tai-nạn xảy ra những lúc bất
khoa, và bằng năm sẽ bởi được một số
tiền lớn chi phí về thuốc-thang. Vì trong
C.C.K.P. có đủ các phương chữa đủ các bệnh
cho người ta rời-dẫu-lị, hết-ti-nien. Või này
có mấy lời phân-binh với giải-thiệp cũng
độc-giả như trên. Ai mua-sao mua-sao
nhất là sao-pi-man-vi-phi-cho-nhi-phuc
Thượng-Đức (3. Mission - Hawaii).

X.

SAU bao nhiêu đêm khóc
ngầm, sau bao nhiêu ngày
gượng sống gượng vui, Lan
vẫn chưa tìm được cách xử
trí quả quyết đối với chồng. Tha
thú, hay làm to chuyện rồi muốn ra
sao thì ra?

Tha thứ, nàng thấy khó lâm.
Trong tiểu thuyết tác giả thường
nói đến tha thứ, coi như chỉ những
người có những tính tình tốt đẹp,
cao thượng mới biết tha thứ. Nàng
thì nàng cho rằng người ta tha thứ
một là vì người ta do dự như nhược,
hai là vì người ta không thể làm
khác được, sau nữa và nhất là vì
người ta sợ người dân ông. Chứ
chính thực ra, không ai có thể tự
mình tha thứ ai bao giờ: Tha thứ
tức là khuyến khích người dân ông
đi sâu vào con đường tội lỗi.

Vậy nàng sẽ bảo thẳng chồng?
Nàng thấy làm được thế cũng không
phải dễ. Già ngay hôm xẩy ra câu
chuyện, nàng bắt Nam thú thực rồi
cho một bài học đích đáng thi đã đi
một lè. Đằng này nàng đe im mãi,
hầu dâp bắn nỗi bất-bằng rồi.
Bây giờ mới nói ra, nàng như đã
ngầm ngầm đe bụng bấy lâu và có
về sầu cay, độc địa đối với chồng,
diễn mà nàng cố tránh.

Và từ hôm ấy tới nay, Trinh cũng
không đến chơi nữa. Nàng không
viết vào đâu mà gãy chuyện được.
Nàng vẫn biết không đến chơi như
thế không phải là một chứng cớ vô
tội. Trái lại, Lan cho Trinh đã thu
nhận một cách dán tiếp, một cách
bất ngờ rằng nàng có tình với Nam.
Phải, nếu không có gì, thì sao
không cứ tự nhiên lại chơi? Mà
không lại chơi như thế cũng không
hẳn là hai người không gặp mặt
nhau. Có lẽ họ đến với nhau nhèn
bận rồi cũng chưa biết chứng. Vì
biết bao lần Nam lên phố! Nàng
thứa biết Nam đi đâu. Nàng biết
đi-chứ không phải đoán phỏng.
Nàng yên-trí rằng thế. Nam thường
mua quà về cho nàng, hoặc vài
cái bánh ngọt, hoặc một cái cam,
vì biết nàng thích ăn cam: có
lần lại mua cho nàng một con chuột
bông chạy bằng máy giày cát. Nàng
cười vui-thú khi thấy con vật vừa
tới đầu bàn với quay ngoắt trở lại.

Tuy ngoại mặt nàng làm như sung
sướng, mà trong lòng nàng đương
dau-dứa è-trè. Nàng tưởng tượng
ra những cảnh gặp-gỡ của hai người.
Và nàng tự đặt vào địa vị Trinh.
Nàng thấy sao khi mua cái trò chơi
này, Nam đã vận cho nó chạy ở
trước mặt Trinh mãi, rồi mới đem
về. Má biết đâu chàng đã không mua
cho Trinh một cái? Biết đâu lúc
từ-biệt Trinh chàng không có một ý
ngã thương hại đối với mình nên
mới mua cho mình một vật giống
như vật đã tặng-tinh-nhân? Cả
những cái bánh ngọt kia nữa. Biết

Đ E P

TIÊU THUYẾT của KHAI HƯNG

(Tiếp theo)



dâu không là bánh hai người ăn
còn thừa, rồi Nam gói đem về cho
nàng. Nàng nghĩ thế, nhưng nàng
vẫn cứ ăn, ăn rất tự nhiên, như
không ngờ vực một giọt hết.

Ngờ-vực, nàng thấy không bao
giờ người ta khô sở-bằng khi người
ta ngờ-vực. Sống trong ngờ-vực
chẳng khác sống chung-thân trong
ngục-tối. Thủ bị xử tử ngay còn hơn.

Trong khi ấy, thì Nam vẫn sống
thần-nhiên, bình-tinh. Có lẽ thần
nhiên quá, bình-tinh quá. Ấy là nói
đối với nàng. Còn đối với tranh, với
son, với những công-việc của chàng

thì chàng mê-mải, vồ-vập, cặm-cụi
suốt ngày, suốt buổi. Tưởng-chừng
như trời-lời biếng-một-dạo, nay
chàng làm việc gấp-bội để cõi kéo-lại
những thời giờ đã-mất, đã-bỏ-phí. Cõi
đêm-dâ-khuyna, Lan không-được, dây
lẫn-dến-chỗ-chồng-ngồi-về. Nàng

yêu-lặng, vì thấy Nam yêu-lặng, vì
thấy Nam đương đe-cả-tâm-tri vào
một bức-hoa-phác, một kiều-binh
phong. Chẳng-không-biết-vợ-đứng
sau-lưng. Buồn-rầu, Lan lại-rón-reo
trở-tề-phòng-ngo.

Một bỗng Lan hỏi chồng:

Sao độ này anh làm việc nhiều
qua thế?

Câu hỏi rất đột-ngoặt đối với Nam.
Chàng chẳng biết trả-lời ra sao, nên
dành-nhắc-lại:

Em-thấy độ này anh làm việc
nhieu quá?

Lan cười:

Em-có-thấy-dẫu-anh-làm-việc-nhiều
nhieu-quá-thực-dầy-chứ.

Ú-mà-có-lẽ-anh-làm-việc-nhiều
quá-thực-dầy.

Vì-người-ta-dặt-nhiều-quá
phải-không?

Nam, vẻ-mặt-lơ-đang:

Không. Thích-làm-việc-tài-làm
việc-dầy-thôi. Chứ-cần-gì-nhân-dặt.
Đặt-mà-không-hứng-làm-việc-tài
cần-giữ-vào-một-xó. Nam, tài
thắng-trước-em-không-thấy-ho, bốn
bát-biah-phong-bò-bé-dầy-uz?

Ta-úc-giuc, anh-cũng-mặc-kệ!

Nam-cười-nói-tiếp:

Các-ngài-tưởng-minh-làm-việc
cho-các-ngài-hắn! Không-minh-tài
làm-việc-cho-minh, cho-minh-thôi.

Lan-cố-giữ-nước-mắt-khỏi-ri-
ra. Nàng-toan-nói-thẳng-vào-mỗi
chỗ-câu-này: « Anh-có-biết-tại »

P

nhưng đi một dạo, ngày nay anh
đã hùng làm việc không? Em bảo
anh biết nhé? Tại anh yêu
anh đây mà. Anh có nhớ không,
ngày anh mới yêu em, ngày chúng
cảm mến kia, anh chẳng mè
nó về đâu về lúa, về sơn trong
những hòn là gác Rồi sau kia
như nhau anh bao yêu em, chiều
nhau anh quên lồng tranh. Khi
phải độ ấy anh chán em, nhưng
nhà pháo biệt hai thứ tình yêu.
Thứ tình yêu mờ mỏng buổi đầu
như là thứ tình yêu gây cảm hứng...
Giống như ngày nay anh bắt đầu
với Trinh ấy mà... Anh cũng vẽ
nhà, vẽ hò...»

Câu ấy Lan tưởng không bao giờ
có thể nói ra lời được. Chỉ nghe
nhà nàng dù thấy khó chịu lắm
nhé. Là vì nàng cho cái việc đã xảy
ra như bức tường ngăn cản hai tâm
hồn. Nàng lấy làm lạ rằng những
người dân bà bị chồng lừa dối mà
còn quay lại thành thực yêu chồng
được. «Minh thi...» Nàng không dám
ngồi tron câu. Vì nàng như vừa
đã ngộ và tự hỏi: « Ủ, minh thi
nhà làm thế nào? » Hai đoạn kết
trong hai giấc mộng lại hiện ra:
Nàng xin lỗi nàng, và nàng đòi ly dị.

Nàng Nam thực có lỗi không
đấy? Lan không sao không để ý
tới điều đó, dù nàng vẫn tin chắc
rằng Nam và Trinh đã thành một
cặp tình nhân rồi. Nàng chỉ tự hỏi
về một tự trả lời, để tự quả quyết
lần nữa với mình rằng mình không
thể làm được. Nàng đã dè tâm đùa
ý tưởng, và một ngày nàng một đì
sau mãi vào sự tin chắc.

Trước hết, mỗi lần nàng gọi

chuyện đến Trinh là Nam đánh

trống lồng. Sự thực thì Nam quả

không muốn dâng đến Trinh.

sợ nhau sự ý điều gì. Lan lại sinh

ra ghen tuông, khóc sobs. Chàng quá

cần thận đến nỗi cố tránh cái tên

Trinh, và nếu trong câu chuyện vợ

gọi nói đến người bạn gái, thì

chàng làm như lơ đãng không

nghe tiếng hay không lưu ý tới.

Chàng làm thế chỉ thêm cứng cỏi,

mất tự nhiên và khiến Lan càng

ngờ vực.

Một hôm ở phố về Lan bảo Nam:

— Trinh sắp lấy chồng, anh biết

chưa?

Lan bịa ra cái tin ấy xem Nam

có buồn không. Nhưng Nam thản

nhản hỏi lại:

— Trinh lấy ai thế?

— Chả biết. Em cũng mới nghe

tin đồn.

— Sao không hỏi ngay Trinh?

— Vậy anh thử hỏi Trinh xem nhé?

— Ô! hỏi đâu! Nếu Trinh lấy

chồng thì tất thế nào rồi cũng sẽ

bảo tin cho mình biết. Tưởng nhau

tiễn em có gặp thì hỏi cho biết đích

thiên.

Lan vui vẻ, nói:

— Trinh mà lấy chồng thì chắc

sẽ có nhiều anh buồn, nỗi anh

nỗi?

— Nhưng sẽ có một anh sung
sướng.

Lan vội vàng hỏi:

— Ai?

Nam cười đáp:

— Anh chồng.

Lan không giữ nổi tiếng thở dài:

— Vị tắt!

Lan có dáng bộ chanh nán. Nam
cho là nàng nhọc mệt vì trời vào
hè đã bắt đầu oi nồng.

XI

Sau hơn một tháng tìm tôi tra
xét Lan vẫn chỉ mới ngờ vực. Nàng
chưa có một tang chứng gì rõ rệt
về tình yêu của Nam và Trinh, ngoài
cái ôm nhau có lẽ ngẫu nhiên ở
ngoài vườn.

Hôm nay nàng thử lòng Nam một
lần cuối cùng, định bụng sau cuộc
thí nghiệm này sẽ quên, quên hẳn,
coi như đã không xảy ra một việc
gi. Nàng bảo Nam:

— Anh cho phép em về chơi nhà
ít lâu nhé?

Nam ngừng về quay lại hỏi:

— Em muốn về chơi Quảng-Yên?

— Vàng.

— Ủ, cũng phải đây me, nên đòi

— Anh toàn thuê cái nhà anh
Ngọc thuê nằm ngoài ở trong Sầm-Sơn,
rồi đưa em vào đó nghỉ
mấy tháng hè. Nhưng em hãy cứ
về Quảng-Yên ít lâu đã. Quảng-Yên
khí hậu tốt lắm, có lẽ cũng chẳng
kém gì Sầm-Sơn.

Nam thấy giọng Nam như reo
mừng. Nàng vẫn tưởng Nam sẽ cố
giữ nàng ở lại, hay ít ra cũng giữ
lấy lệ một câu. Trái lại Nam khuyên
nàng nên đi, đi ngay. Nam không
vò ngăn ngại gì cả. Và chàng cũng
không cần giấu giếm nữa, dễ dàng
sướng biếu lộ hẳn ra ngoài mặt.
« Thôi thế là hết! »

— Vậy em định hôm nào về?

Lan nghĩ thầm: « Gớm thật! Nam
nóng nảy muốn gặp mặt Trinh ngay
chẳng? » Và nàng đáp:

— Em về ngay bây giờ có được
không?

— Em cần gì phải hối hả? Tối
nay là còn kịp chuyến bốn
giờ. Thời dè mai về sớm, mất mè.

Cơm chiều xong, Nam nghỉ làm
việc, cung Lan sửa soạn hành lý.
Chàng ngồi đèn dù các vật nhỏ nhặt
như cai ban chải ràng, ống phan

còn lại lòng tự ái, lòng tự ái hiếu
hạnh. Nhưng ghen và giận cũng có
bớt một vài phần. Nàng ôn tồn dặn
chồng:

— Anh đừng bùa bãi quá nhé.
Em ở nhà, em thư dọn suốt ngày
thì còn dược chứ em đi vắng thì bê
bón lầm đầy, nhở ai vào người ta
bảo nhà có đàn bà mà...

Nam cười, ngắt lời vợ:

— Vậy bê ai vào chơi, anh nói cho
biết ngay rằng em đi vắng.

Lan im lặng nhìn chồng, nghĩ
thầm: « Phải rồi! Cố à đến thì thế
nào chẳng báo ngay cho biết rằng
vợ đi vắng ». Và nàng toan không
về nữa. « Minh vè là trúng mưu anh
chị. Thảo nào mà Nam hờ hờ, vui
sướng, chịu khó đi sửa soạn hành
ly cho mình », Cái cảnh tượng hai
người đuổi nhau, ôm nhau lại hoạt
động hiện ra trước mắt. Lan nghiên
rằng lại nghĩ tiếp: « Trời ơi! lòng
người đàn ông! »

Sáng hôm sau Nam tiễn vợ ra ga
« Đầu cầu ». Lan dời di hàng tư,
chàng nhặt định lấy vé hàng ba.
Rồi hai người ra sân ga. Bỗng Nam
chợt có một ý tưởng ngộ nghĩnh:

— Hay anh cùng đi với em?

Trong một giây, Nam trả nên quả
quyết:

— Phải đây, em đừng chờ dây để
anh vào lấy vé nhé.

Lan ngược nhin chồng. Bao nhiêu
nỗi hờn ghen dã tiêu tán hết. Nàng
rất muốn Nam cùng đi và nàng nhớ
lại hôm nỗi hờn về nhà, hai người
ngồi bên nhau trong toa xe hỏa.
Hôm ấy nàng sung sướng quá. Tưởng
hạnh-phúc ái-linh không bao giờ bị
một làn mây mỏng che mờ. Thế mà
ngày nay...

— Không, nếu muốn về thì vài
hôm nữa hãy về.

— Vài hôm nữa với hôm ray thì
khác nhau cái gì?

— Ai lại đi dột ngọt như thế?
Có đi thì cũng dập bảo người nhà
thu dọn, coi cửa coi nhà dã chí!

Sự thực Lan không muốn để
Nam cùng đi Quảng-Yên, là bởi v
nàng sợ những dự định của nàng
sẽ không thi thoả được, nhưng dù
dịnh mà nàng có dãy hơn một cần
nay.

Nam con đường ngàn ngù, thì
xe hỏa đã tới nơi. Chàng lặng lẽ
xách vali đưa vợ lên toa. Lan tươi
cười, nói:

— Cám ơn anh. Thời anh về nhé.

Thay không có một ai trong toa
nàng hôn chồng một cái nhẹ nhàng.
Nam cũng hôn lại vợ rồi xuống sân
ga, đứng đợi cho xe chạy. Lan thò
dần ra ngoài cửa sổ, cô ôm yếm, bảo
chồng:

— Anh làm việc vừa vừa chứ,
nhé!

Nam mỉm cười. Và xe bắt đầu
từ từ chạy. Hai người vẫy nhau
cho tới khi xe khuất vào trong cồn.

(Còn nữa)

Khái Hưng



không-khi một vài tuần lễ xem có
khá không. Bộ này em có sắc mồi
mêt lâm. Trọng em gầy xom hàn đì.

Lan muốn đáp:

— Anh có biết vì sao không?
Anh có biết rằng em khỏe sở vì anh
không?

Nhung nàng chỉ ngập ngừng:

— Vậy... anh cho phép... nhé?

Nam cười:

— Cho phép!

Rồi tiếp luôn:

dành răng và các thứ thuốc cần
dùng như aspérine, teinture d'iode.
Chàng gói cần thận và chỉnh tay xếp
vào vali. Lan thấy chàng âu yếm và
dễ thương quá, toan vứt tung quần
áo ra ngoài rồi ôm lấy chàng mà hôn
mà kề lè hết mọi nỗi ngờ vực, dae
đón bấy lâu nay nung nấu trong
lòng.

Nàng ngừng lên nhìn Nam. Tình
tình tốt đẹp của nàng biến mất, ái
inh bồng bộ của nàng dẹp đi. Chỉ



TRÔNG CÙM

CHIẾN TRANH BẮNG TÀU NGẦM

(tiếp theo và kết)

Tàu bay với tàu ngầm

TAU NGẦM là một món lợi khi rất mảnh-liệt và dùng việc không có gì nguy hiểm khi nó công phá những tàu buồm không dù khi giới để tự-về. Song từ khi chiến-tranh đã tuyên bố, việc khu trục tàu ngầm cũng bắt đầu từ chức ngay. Những tàu chiến hạng nhỏ và hạng nhỡ chạy vòng khắp các mặt bờ, tàu bay di chuyển bay từng đoàn lượn khắp trên không.

Ngày nay, tàu bay là một tay kinh địch nguy hiểm nhất cho tàu ngầm, vì ngồi trên tàu bay có thể trông thấy tàu ngầm cho dẫu quan-địch-lận sâu tới 25 thước. Nó lại có thể theo dõi tàu ngầm và báo-dộng bằng vô-tuyền điện cho những tàu thả ngư lôi và những chiếc tuần dương hạm đi lùng quanh đó. Những tàu ấy chạy đến ngay và thả trong vòng tàu bay chỉ dẫn, những quả lựu-dụng nổ ngầm dưới nước đã đặt máy cho dù nồng, sâu tùy ý, mà hiệu lực lại rất mạnh, đến nỗi, trong một vòng khá rộng, nó có thể làm cho tàu ngầm bị hư hỏng không có cách gỡ-chữa được.

Những hiệu-quả của lựu-dụng trong cuộc đại chiến vừa qua thực đã được bén-dịch chung-nhận, nhất & trong bài tường-thuật này, do viên võ-quan Spiess, cai-quản một chiếc tàu ngầm trong thủy-đội Đức, ông vẫn nói tiếng là quyết-liết:



— Tàu phạt anh một tháng! Từ giờ còn kêu ca gì nữa không?

— Con xin tòa phạt lên ba tháng vì bữa nay trời mưa đông lạnh lèo, ngồi trong nhà pha thi sâm lâm.

Đó là một sự kiện đặc

nhất trong lịch sử

nhưng không rõ

CHUYÊN

Hai tên là hai phần biệt tối của. Cả hai đọc các

nhau như là hai tên Nữ và Pháp, như Le Femare.

hai tên này đều là trong đó nghe ta chỉ

và tri ra sao.

o khác nhau

banh phết tay

nhưng không

mà là sự

Đó rằng vì sau thi ngâm muối có

khi sự ngâm đó, vì muối có tính cách sét trắng.

được

ngày

nhưng

không

Đó là

Lối nói ai?



— Anh lúc này hư lâm?
— Không hư sao được, may ấy
đã chán lối cứ lạnh lùng mãi, thi
còn lạc thù gì?



— Chị ơi, nhà em cứ đỡ tội cho
em, ở với nhau hơn 10 năm bấy
giờ nhà em dám ra lêu lổng...



— Em ơi, không phải lỗi ở chàng
nào cả, muốn sống trả lại tuổi
trăng mệt, vợ chồng em hãy sống
thuộc BỒ-HẠCH VÂN-BẢO.

Thuốc VÂN-BẢO là cứu tinh
của tình yêu, có thứ cho đàn
ông, có thứ cho đàn bà.

1 hộp dùng 10 ngày 4p.50
1 hiệp là 4 hộp 15p.50

Tổng phát hành phía Bắc:

VÂN-HÓA
8. Rue des Cantonnais — Hanoi

Tổng phát hành phía Nam:

VÔ-DỊNH-DÂN
323. Rue des Marins — Cholon

ĐẠI-LÝ: Mai-Linh 60-62 Cha
Bát Haiphong, Nguyễn-van-Duc
11 Rue des Caisse — Hanoi

ROBINSON! Ông chủ gọi anh
đấy!
« Ông chủ gọi mình? Phiền
nhi? » Tôi nghe thầm như
vậy vì ông Dickson, người đại biểu
công ty bán lúa mì Bailey ở Odessa
là một người rất hay gắt gỏng, như
tôi đã biết theo sự kinh nghiệm đã
lòng làm thiệt thòi cho tôi.

Tôi hỏi người làm công bạn tôi:
— Lại đồ vỡ gi đấy? Để ông ấy
đã mong mau biết cuộc di chơi
vụng của chúng mình ở Nicolskief
rồi chắc? Hay là lại có chuyện gì?
Grégoire đáp:

— Chẳng biết nữa! Lão ta có vẻ
khá vui tính. Thế chắc là một việc
tốt nhưng đừng bắt lão phải khai
ra.

Bởi vậy với cái vẻ một người oan
ức — dễ sẵn sàng đón tất cả những
tai nạn — tôi dẫn thân vào hầm sur
tú.

Ông Dickson khoanh tay đứng
trước lò sưởi, trong cái dáng điệu
đứng mục của tất cả những người
Anh thực hiện. Ông chỉ cho tôi
ngồi xuống trước mặt ông.

Ông bảo tôi:
— Ông Robinson, tôi rất tin ở sự
kinh doanh và sự hiểu biết của ông.
Tuổi trẻ dành rằng vô tích sự nhưng
tôi xem ra ông có một tâm chí vững
vàng tuy bề ngoài có vẻ nông nỗi.
Tôi nghiêng đầu đáp lại.

— Tôi thấy bình thường nói tiếng
Nga không thạo lắm thì phải.

Tôi lại nghiêng đầu trả lời. Ông
tiếp:

— Ngày tôi muốn trao cho ông
di công cán một việc, nếu được
hoàn hảo, ông có thể tin chắc tôi
sẽ được tăng lương. Công việc ấy
không khi nào tôi giao cho một
người giúp việc, nếu phản sự tôi
không buộc tôi phải ở lại cửa hàng
trong lúc này.

Tôi trả lời:

— Thưa ông, ông có thể tin rằng
tôi sẽ mang tận lực ra làm.

Như thế thi được làm. Đây tôi
nói rõ trong vài câu những việc tôi
trong ở ông. Người ta vừa khánh
thành ở Solteff con đường xe lửa
chạy qua vào trong vùng chung ngoi
200 cây số. Tôi muốn đến trước các
nhà buôn khác ở Odessa này, để
danh việc mua sản vật của vùng
ấy, vì tôi cho rằng mình sẽ mua
được dằng một giá rất rẻ. Ông
di xe lửa đến Solteff rồi ông sẽ
hội kiến với một người tên là ông
Domidoff, một nhà chủ địa ốc
giàu nhất vùng. Ông thương lượng
với ông ta trong những điều kiện
hết sức dễ dàng. Ông Domidoff
và tôi đều muốn cho công việc
này làm rất im lặng và càng có thể
kiểm soát chừng nào, càng hay.
Tôi lại cốt sao cho không ai biết
một tí gì trước khi thoát lúa về tới
Odessa. Tôi muốn như vậy, vì sự
tuyệt hại cho cửa hàng mua bán, và ông
Domidoff cũng chung ý ấy, bởi cái
lẽ ông ta sợ những lời đùa nghịch của

MỘT ĐÊM GHÈ RƠI

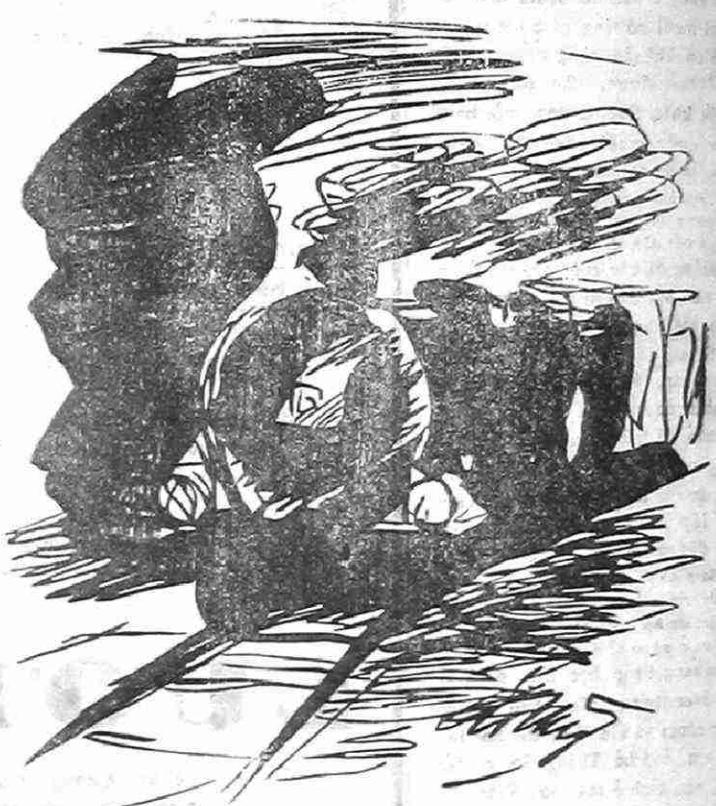
của CONAN DOYLE

THÈ-LÙU dịch

Đây là một truyện la dưới ngòi bút trứ danh của nhà văn sĩ Anh,
Conan Doyle. Lối dẫn chuyện của ông đang dị mà đưa lời những đoạn
rất ly kỳ. Văn của ông phần nhiều nhẹ nhàng, sáng sủa một cách không
ngờ, và lười lẩn bối một nụ cười rất kín đáo.

Độc giả sẽ nhận thấy ở truyện này cái tài thà dồn cái ngạc nhiên trong
các việc xảy ra. Cái ngạc nhiên mỗi lúc một tăng và thành sự kinh ngạc
rồi những lo sợ hồi hộp.

T. L.



những nông phu miền ông đối với
việc xuất cảng lúa. Ông sẽ gặp
người ra chờ sẵn đón ông lúc ông
tới nơi. Chiều hôm nay thì ông
khởi hành. Dưới quỹ sẽ trao cho
ông số tiền cần cho ông làm hành
phi, thời chia ông Robinson nhé!

Tôi mong rằng ông sẽ có thể dễ cho
tôi thấy cái cảm tưởng tốt của tôi
đối với tài cán của ông không sai.
Sau khi nhảy cảng về tới bến
giấy tôi bảo Grégoire:

— Grégoire ơi! Tôi di công cán dày
công cán một việc bí mật, cậu cả
ại một công cuộc to tát tôi bạc
muôn. Cho tôi mượn cái vali nhỏ
của dảng ấy. Cái của tôi đồ sộ quá
mà bảo Yvan sửa soạn hành lý đi
cho tôi. Một bà triệu phú nước
Nga, đợi tôi ở đầu dảng kia cuộc
hành du của tôi đấy. Bà này dùng
hỗn độn câu nào cho những anh bê
hàng Simkus biết nhé! Không thi
công việc sẽ hỏng hết cả. Cám nỗi
một nỗi nào nghe chưa?

Được thấy minh như tham dự
vào một cuộc mưu tính bí mật, tôi
thích chí quá. Đến nỗi suốt ngày
hôm đó tôi lòe ra từ cách một tên

gian giago trong truyện "mạo hiểm,
trên nét mặt đầy vẻ nghiêm trọng
và lo nghĩ việc tay định.

Rồi đến chiều tối hôm đó, khi tôi
ra đường để đến nhà ga, già thử
có một người thẳng thắn quan sát
vô tư thấy cử chỉ của tôi chắc
không khỏi nghĩ bụng rằng trước
khi khởi hành, tôi đã rắc cả tý bạc
vào cái va - ly nhỏ mà anh chàng
Grégoire cho tôi mượn.

Nhung mà (nhân câu chuyện vù
ly tôi mới nói) anh chàng này thực
đại dột quá, anh ta cứ để nguyên
những giấy nhãn hiệu các tỉnh đảo
khắp chỗ trên mặt va - ly».(1)

Tôi chỉ có thể mong cho những
chữ « Londres », chữ « Birmin
gham »(2) không ai chú ý đến là
cùng; hay ít ra cũng mong được
rằng trong bọn cạnh tranh buôn
lúa mì của hàng tôi không một ai
thấy những chữ ấy mà đoán được

1 — Đó là những nhát giấy của sứ kia
xa dán trên hành lý của hành khách để cho
người vận tải biết hành lý ấy là của
gia nào. (Lời người dịch)

2 — Tên tỉnh bắc nước Anh.

nhân hiện tôi hoặc biết cái tình
nhà việc công của tôi bây giờ.
Khi bỏ dù số tiền lấy vé và lấy
lại, tôi ngồi gọn vào góc một
chỗ, chừng chục dặm *ribou*, và bắt
tay vào ngâm nghì đến cái may
lòng của tôi :

Dickson ngày một tuồi tác thêm
này, nếu trong công cuộc này tôi

đã tinh được xong xuôi thì tôi
đã có cơ bước tiến lên được.

Tôi mơ trường đến lúc tôi thành
một người có phần trong công ty.

Tôi thấy hình như bánh xe âm
âm vang lên tại những tiếng
« Saley - Robinson công ty -
Saley - Robinson công ty », nhắc
đi nhắc lại thành khúc hát một
lại dần dần thành tiếng rì rầm
nỗi lục mèo và sau cùng biến
tùa trong giấc ngủ say nó chiếm
tôi.

Ô ! nếu tôi biết, sau cuộc hành
nhà đó tôi sẽ bước vào một phen
nguy hiểm tới bực nào, thi chắc
đến đến chiến phản mìn, là giấc
ngủ của tôi không được ngon lành
đến thế.

Lúc tôi thức dậy, tôi thấy có cái
âm tường khó chịu như bị có
người châm chích nhìn. Quả nhiên
đang như thế.

Một người đàn ông thân thể cao
to, mặt mày nghiêm nghị, đang
tối trên hàng ghế đối diện với
đó tôi. Hai mắt người ấy đen
ngòm, hiềm ác, hình như trông
sát qua người tôi, trông vào xa
tum, như muốn đọc thấy ý nghĩ
tùi cõi sâu kín nhất của tâm hồn
tôi. Tôi lại thấy người ấy đưa mắt
nhìn cái valy nhỏ tôi đem theo...
Tôi tự nghĩ :

— Trời đất ! Chắc hẳn lại là
một nhân viên của nhà Simp-
tins đây ! Cái ngu ngốc của Gré-
gori thực đáng trách... Ai đì, lại đì
những cái nhân hiện tội nợ ấy trên
valy.

Tôi nhắm mắt lại một lát, nhưng
lúc mở ra, tôi lại gặp đôi mắt nhìn
tui trần của người lạ mặt.

— Ô Anh Cát Lợi đến hẳn ?

Đó là lời của hắn, nói bằng tiếng
Nga. Hắn dè lộ ra một hàng răng
trắng trong một cái nhếch mép cố
để muốn thành một miệng cười nhá
nhán đáng yêu.

Tôi trả lời : « Phải ! » một tiếng,
cô làm ra vẻ thản nhiên và ngay
lúc ấy rất lấy làm bức răng không
thản nhiên nỗi.

Người kia hỏi :

— Ông đi du ngoạn các nơi, hẳn ?
Tôi vội đáp :

— Phải, chính thế, tôi đi du lịch
để giải trí chứ không để làm công
việc gì khác đâu.

— Cố nhiều, không vì công việc
nào khác... (bản nói thế bằng một
giọng hơi có ý mỉa mai) Người Anh
lê bao giờ cũng du lịch để thích
vui, phải không ? Hừ ! thực vậy,
chứ không bao giờ đi vì việc khác.

Thái độ của hắn thực kỳ dị, ấy

là một tạm gọi thế thôi !

Cái thái độ ấy tưởng có thể cất
ngôn theo hai điều phỏng đoán sau
này : một là hắn điên ; hai là hắn
đại diện cho một hang buôn bán
tương tự như hang tôi làm, và hắn
định làm tôi cho tôi bay bắn đã thấu
biết cả công cuộc mưu tính của tôi
rồi.

Hai điều phỏng đoán đó đều làm
cho tôi khó chịu. Bởi vậy tôi thấy
nhẹ bần tinh khi xe lửa dừng lại
ở một cái quán tạm cát lén ở đó để
thay cho nhà ga của cái thành Sollef
mới bắt đầu mở mang — Sollef là
nơi tôi đến khai thác những nguồn
lợi và tiến hành việc buôn bán
trong các thương lộ quan trọng
khắp hoàn cầu.

Tôi nghiêm nhiên tưởng thế nào
cũng gặp một cái khai hoàn môn
sản dụng khi tôi đặt bước xuống
sàn ga.

Theo lời ông Dickson nói với tôi,
khi tôi nơi tôi tắt sê thấy có người
ra đón.

Tôi tìm kiếm mãi trong đám người
hỗn hợp nhưng không thấy ông
Demidoff đâu.

Bỗng nhiên, một người đàn ông

Rồi tức khắc hất ra khỏi nhà ga
và rảo cảng bước vào trong phố.

Tôi ra đây, cái bì mặt phoc thủ.
Tôi lèo leo theo sau hắn, chiếc va-
li xách ở một tay. Đến chỗ đường
rẽ tôi thấy một chiếc dock-ky (1) khò
dơi tôi ở đấy.

Cái người bạn râu ria lởm chởm
mở cửa xe để tôi bước lên ngồi.

Tôi vừa mở mồm :

— Ông Demi...

Thi hồn vội kêu :

— Suy ! chờ nói đến tên, chờ nói
tên ! Ở đây tưởng cũng có tai. Đêm
nay anh sẽ biết các việc.

Bảo tôi thế rồi hắn đóng cửa xe
lại.

Hắn thi cầm cương cho ngựa
chạy phóng — và phóng nhanh quá
đến nỗi tôi thấy cái người mắt đen,
đi cùng chuyến xe lửa với tôi trước,
lúc đó phải ngạc nhiên nhìn theo
chúng tôi cho đến lúc chúng tôi đã
ra ngoài tầm mắt của hắn ta.

Trên đường, trong lúc bị lắc khò
sở trên chiếc xe tôi tàn, tôi ngầm
nghĩ đến các điều ấy.

« Người ta vẫn nói rằng bên Nga
(2) bọn quý phái là những tay bạo
chúa (tôi nghĩ thế) nhưng hình như



ăn mặc trê nail, râu ria khòs được
nhăn nhúi, đi thoáng qua chỗ tôi
đứng. Trước hết, hắn đưa mắt nhìn
lên người tôi, rồi sau đến chiếc va-
ly của tôi — cái valy đáng ghét nò
gây ra cho tôi biết bao sự phiền
nhiều ấy.

Người đàn ông lầu vào đám đông
mặt nhưng một lát sau hắn đi trở
lại phía tôi, làm như vô tình đi
chơi ; lúc đó hắn mới khe khè bảo :

— Ông đi theo tôi, nhưng đã cách
xa ra một độ.

hai mình. Có ai ngờ đâu rằng ông
ta đã phải nhờ đến những phương
bi mật, đến những cách trả hình
này mới có thể bắn được những
vật mình có. Một phu bão ở tận
Irlande cũng không đến nổi khò
hơn thế. Thực là điều tàn nhẫn quá
á ! ... Ô này, hình như ông này
không ở vào một khu phố phong
sang trọng... »

Trong khi nói những câu ấy, tôi
đưa mắt trông ra những người dân
tỉnh bần thô gapse trên đường phố
nhỏ hẹp và gồ ghề. Tôi lại nghĩ :

« Giá được anh Grégory hoặc bất
cứ ai cùng đi với mình thì hay quá,
vì cái cửa hàng kia có vẻ một nơi
cướp bóc giết người. Để thường
minh đến nơi rồi đây ».

Mà xem ra thì có lẽ đến nơi rồi
thực. Vì chiếc xe dừng lại và cái
đầu bù rồi của người đánh xe tôi
đã thò ra khỏi cửa. Hắn bảo tôi :

— Chinh dây, dây. Xin mời quý
chủ nhân bước xuống. Hắn vừa nói
vừa đỡ tôi xuống xe.

Tôi vừa mới nói :

— Thế ông Demi...

Nhưng hắn lại ngắt lời :

— Ngài dạy gi cũng được (tiếng
hán hạ thấp xuống) nhưng xin đừng
nói tên ai. Ngài quen sống quá lâu
ở một nước tự do rồi. Ở đây, bâng
lịnh Ngài chí tôn, xin lện Ngài kha
đè giữ.

Rồi hắn dẫn tôi vào một đường
lát gạch, rồi sau bảo tôi lên bờ
thang gác ở cuối đường.

Hắn mở một cái cửa ra sau khi
nói :

— Mời ngài ngồi mấy phút trong
phòng này, rồi sẽ có người hầu
ngai xơi cơm.

Nói đoạn hắn đề tôi ngồi đó suy
nghĩ một mình. Tôi nghĩ bụng :

« Thị ra nhà cửa của ông Demi-
doff bê ngoài dù có vẻ hèn hạ thế
này, nhưng điều chắc chắn là bọn
tôi từ nhà ông dạy dỗ vào khuôn
phép lâm... Hừ ! lệnh Ngài chí tôn ! quý
chủ nhân ! Đối với các bác làm
công cho ông Dickson mà hồn lê
phép thế thi chẳng biết hồn thưa
gửi với chính ông Dickson như thế
nào ! Thiết tưởng trong cái lò ong bê
nhô này, hút thuốc bẩn là không
lịch sự, nhưng một điều thuốc tốt
kèo cũng dễ chịu cho mình. Mà này,
đây giống một cái tiều-tò la !

Quả như vậy, chỗ ấy hoà toàn
giống một cái tiều-tò thực !

Cửa ra vào cánh bằng sít, hết sức
đầy. Cái cửa sổ độc nhất có chấn
song lớn. Căn nhà lát ván ở dưới
và khi bước, sàn ván có tiếng kêu
vang ầm, nghe không rõ ràng chút
nào. Chỗ ấy cũng như mặt
tường, bê bết những nước cà phê
hoặc những chất lỏng khác màu
xám.

Tóm lại, nơi này không có vẻ
thích hợp mấy chút để cho người
ta hội họp và chơi.

CONAN DOYLE

Thể Lữ dịch

(Xem tiếp trang 18)

Cha nào con ấy Của V. T.

CON. — Cha nào con ấy nghĩa là
thê nào bô?

BỐ. — Người là người bô, thế nào
thê người con thế mày.

— Thế sao tháng Tuần con báu
thông bát ở trước cửa nhà ta nó lại
không mà như bô nó?

Khả quá Của N. Quang

ĐỒI (nhox với ÔI). — Bác ạ,
cháu Muôn nhà tôi nó giỏi linh lanh
bác thưa tôi nó một câu mà xem.

ÔI. — Em Muôn! Hai lần hai là
mày?

MUÔM. — Hai lần hai là ba ạ.

ÔI (chứa thẹn cho bạn). — Cháu
khả quá em nhầm có một thời.

Ai sinh ra ta
THẦY GIÁO (đọc bài học thuộc
lòng):

— Ai sinh ra ta, ấy là cha mẹ...
BA (bỗng đứng phát dậy, xin lỗi).

— Thưa thầy, không phải ạ.

THẦY (tác). — Thế tôi hỏi anh: ai
vậy?

BA (đèm tinh). — Bàn thầy, ba



má con bao bá má con sinh ra con
chá không thấy ai nói đến cha với
mẹ cả.

Của H. N.

Xem thiên văn

— Mày ạ, bô tháng 1g xem thiên
văn giỏi lắm.

— Lão nào! cậu-thì như ông ấy
thì làm sao mà thấy được trời với
sao?

Của M. Thường
Thảo nào!

— Ông bảo rằng nếu nhà tôi uống
thuốc ông thì thế nào cũng khỏi, và
mà nhà tôi lại từ trần hôm kia...

THẦY THUỐC. — Thế ông cho bà
theo thuốc tôi được bao lâu?

— Một tuần lễ...

— Thảo nào! cứ mòn thuốc tôi bốc

lên bà cũng phải theo thuốc một
tháng.

Của T. Công

Lý Toét dỗ

LÝ TOÉT dỗ XÃ XE. — Tôi dỗ
bác biết đèn sáng lại gi?

XÃ XE. — Tại đây.

— Không phải.

— Thế thì tại bắc.

— Cũng không phải.

— Tại bóng dâng.

— Cũng chẳng phải.

— Thế chịu, bác bao tát gì nào?

— Tại tôi nhé! Thị dù bác đem
thắp đèn ban ngày bác có thấy sáng
không?

Giảng chữ

CON. — Người quân tử là người
thế nào bô?

BỐ. — Sao mày dỗi thế, có thể mà
cũng phải hỏi. Ngay nhé: người là
người, quân là « lính » và tử là
« chết ». Người quân tử là người lính
chết Hiền chưa?

Vì con trót...

BÀ CHỦ. — Sao mòn mì nay mặn
dắng ra thế?

BẾP. — Thưa bà, vì mòn sào cá
ban nãg con trót tra nhạt quá ạ.

Cầm hay nói

B. — Tôi thích xem chớp bóng cầm
hơn chớp bóng nói nhiều.

A. — Thế thì anh gần thực, thích
cầm hơn nói.

B. — Sao ta gần? Tôi không hiểu
tiếng tay mà chớp bóng cầm lại rõ
tiền hơn.

Ở tòa án

ÔNG CHÁNH ÁN. — Vì sao anh
chỉ lối hàng hóa mà không nói
đến bắc liền.

NGƯỜI ĂN TRỘM. — Vợ tôi đã
mắng tôi nhiều về chỗ ấy rồi, ông
đừng mắng tôi nữa.

ngày nói nào Nhật, nào Tàu bị tên cướp
Vợ tên sát giá là tại làm sao?

1) Bóng tiếc sút giá do nhiều
nguyên nhân rất phiền phức, có lẽ
lại sự giao thương giữa nước ấy
với các nước khác. Một nguyên nhân
chính là lòng tin cậy. Được người ta
tin tưởng thì đồng tiền vững, mất lòng
tin thì đồng tiền mất giá. Đến đó cũng
để hiểu. Bởi vì đồng tiền của một
nước không phải có cái giá ổn định
theo vàng bạc, mà còn có cái giá theo
sự thịnh vượng của nước ấy nữa. Vì
lẽ này, có nhiều người chỉ chuyên buôn
tiền ở các nước khác.

2) Một nước vay tiền của một nước khác
(như Tàu vay Nga) có thể phải được trả
nếu nước ấy mạnh hơn?

Sự quyết ý vẫn có; như trong bài
Ấu chiến trước, nước Mỹ đã bị nhiều
nước khác không trả nợ. Sự vay tiền
ít khi bằng tiền mặt, thường thường
là bằng hàng hóa hay vật liệu. Không
lẽ vì đối ngẫu mà gây chiến tranh, nên
những khi nước cho vay cũng đã được
chết lợi gì rồi.

Bố, Hanoi. — Lý Nabi và em, người
nhà em đó có chứng sốt rét ngã nước, không
thông lại tên con một lần cả tháng 3, 4 năm.
Nhưng chứng sốt rét ngã nước ấy có thể
chuyển sang đứa trẻ được không? — Cái
nợ gi tôi đứa trẻ chẳng? Vì ngoài những
ngay sau đó, em em vẫn khỏe và ăn
sống rất khỏe.

— Người và em có bệnh lý không
rõ rành, có thể hại cho đứa trẻ. Bệnh
sốt rét ngã nước là một chứng bệnh có
thể nguy hiểm và chàng làm yếu
người.

3) Bệnh sốt rét ngã nước chữa cách nào
cho tốt nhất?

— Bệnh sốt rét ngã nước có nhiều
thể, chữa hơi khác nhau. Ở đây không
thể kê cách chữa được, vì đây làm
thể cũng không利好. Không phải
theo sách mà chữa khỏi được; bình, cần
phải do thầy thuốc trong nhà và ch

« Ngày Nay » nói chuyện

(Tiếp theo trang 11)

Của HAG Hồi, Phổ-lai — 1) Muôn nồng
rồi 80ky, đền Toky, có cách gì lập cho được
cái kết quả đó không?

— Sợ nồng cản do tang người và bè
cao, chả không thể cứ lập mà đến một
mục nhất định được.

Đó với người Pháp, nếu số cản ngang
với số lẻ của bắc cao thì người vừa —
ví dụ 80 170, nồng 70 đều. Người ta
vẫn bắc, và số cản có kém đôi
chút cũng là người có sức rồi.

2) Trong các sách dạy gymnastique Sué-
doise (ở trang 10) có cách nào?

— Về môn vận động Thụy Đảo bắc
còn Système Müller của Müller, và Mé-
thode Naturelle của Ct. Vuibert. Còn
nhiều sách nữa, không kể hết được.

Người dân Lai, Qatamon — Người ta
thường nói đọc sách có thể biết thêm, và
sách nào? Có phải họ tha hồ lòng rappren-
der par cœur, không? Nếu không thì mỗi
bí mật phải đọc mấy lần để nắm ném
nhưng ta không hay ho của tác giả, và
làm thế nào cho nhớ lâu?

— Học sách là để nghe ngẫm và những
ý tưởng của tác giả triết bày, và thường
thức cái hay của văn chương — Học
sách không cần phải đọc thuộc lòng;

đều có ý là thấu hiểu được tác giả,
và như vậy việc cần nhất là phải suy
nghĩ. Không suy nghĩ thì đọc sách không
có lợi gì, bởi có phải theo hiểu tác giả
và nhớ đâu? Sách chỉ giúp mình suy
ngẫm mà thôi. (Ông nên đọc bài A Nghệ
thuật đọc sách ở đây có đăng ở N. N.)

T. S. Backan — Ở một số kia, có một
người thư ký ít học thê, mang chát và
thỉnh thoảng đánh đập nhân công của sở;
và muốn đổi phó với người và học ấy,
phải làm cách nào? Có thể nhờ Sở Thanh
trá ko động Hanoi được không?

— Không ai có quyền mắng chửi và
nhất là đánh đập mình cũ, dù là người
hỗn hành và quyền cũng vậy. Sở dĩ
thường bay xảy ra những việc đó là
một phần tại như chính mình không
biết rõ quyền lợi và trọng trách
minh, không chịu phản kháng lại ngay.
Sự phản kháng chính đáng bao giờ cũng
có hiệu lực. Hãy tỏ ra là người biết
trọng quyền lợi của mình, chắc sẽ có
sự thay đổi trong thái độ người và học
kia.

Lai-Khadi, Hodong — Theo tin báo Đông
Pháp xuất bản hôm thứ hai 21 Aout 1929.

MỤC DÙNG GỖ NGHỆ

nêu hỏi:

Dinh V.-Tuong

BEN - THUY

Tel. 14

(pres de Vinh)

CHERCHEZ-VOUS...

un Fournisseur en gros de Tricots et de

CHEMISETTES

qui vous donnera livraison rapide de vos
commandes les plus importantes ?

Adressez-vous à la

Manufacture CU GIOANH

68-70, RUE DES ÉVENTAILS, HANOI — TEL. 525

MỘT TRANG TRANH KHÔI HÀI

CỦA TÔ-IU



Chồng — Bị kiêm duyệt sea mắt chàng phải không?



Trăm tội đồ nhà oán — Văn anh viết khó hiểu quá mà đọc chẳng có mạch lạc gì.

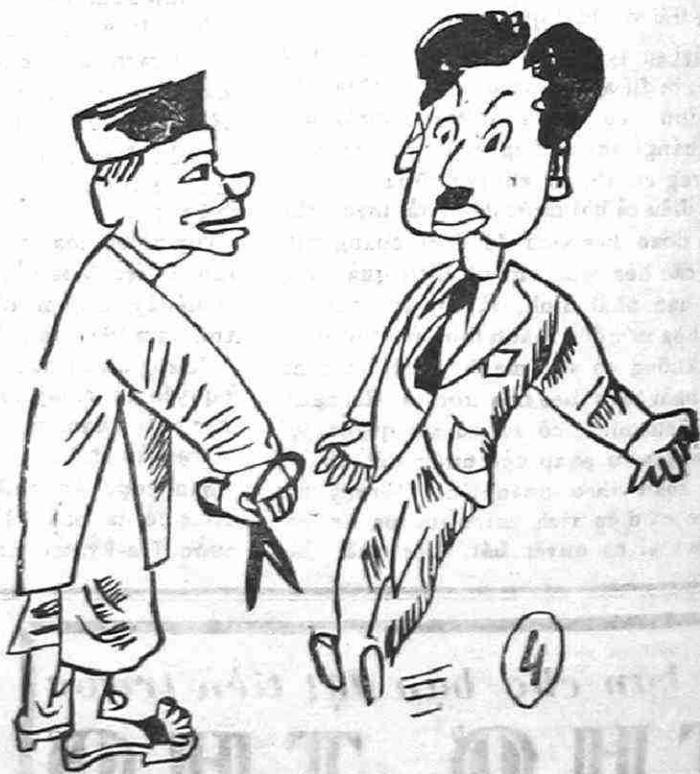
— Ày, đó là vì kiêm duyệt.



— Thời bì ôi nay anh nên bỏ cái lối văn châm cúi bò lúng xem anh đi thôi, vì đọc giả cứ ngờ oan rằng văn anh bị kiêm duyệt bỏ.



— Bài này
nó cốt miết để
kiêm duyệt bỏ, vì
ký này tôi bị quá
không nghĩ được
bàt gì hay!



— Đem đi kiêm duyệt bộ [đầu] xóm róm! Họ Hitler
của anh đi thôi! Khổ tooi lắm!

**Ngày Tết mà không có phu
bàn Ngày Nay treo và không
có Sò Mùa Xuân Ngày
Nay đọc thì không ra Tết**

“Minh Niên Giáng Bút”, 40 nhà văn và nhân vật trong nước, mỗi người mỗi vẻ, mười phân vẹn mươi... Thơ tiên của Tú-Mớ và của Lê-Ta – trong “Sô Mùa Xuân”

Mới mè! Kỳ lạ! Lý thú!

TIN VĂN... VĂN² CỦA LÊ TA

CÁC nhà xuất bản ra đời nhiều quá. Bất cứ bác lão buôn nào cũng bỗng drag thành người nhảm nhí nhảm tác phẩm, để đọc và để rồi đem in. Họ đã gây ra một không khí riêng.

Cái không khí riêng của một thời kỳ quái gở.

Nhà văn học sử sau này có thể viết: « Đó là thời kỳ thèm náo nhất, trong đó người ta thấy sự kén cỏi, sự bất tài in thành sách và vèn vèn vào dưới sự che chở của những con buôn gấp thời. »

Những hàng chữ đỏ chói trên những tập sách gai ghẽ, mang những tên tuồng... chứa rào mao dầu. Ấy là nói bóng gió về những cái vòi tài của bọn nó.

Sau các tủ kính, loại ván chưng ron rắc xếp cùng hàng với những tác phẩm khác, vàng thau lão lộn, và đánh lửa được nhiều khách hàng.

Bó là một lối buôn hời.

Chao mèn... tôi vừa đọc thấy những hàng quảng cáo xuất bản sách của... Nhà xuất bản Trác Vy.

Thì ra nghệ xuất bản có thè là bước hiền đạt của những hiệu thuốc phong tình.

Hồng Khê, Lê Huy Phách, Hương Hát được phỏng, rồi Trác Vy (ấy là tôi chưa nhớ hết đây) ! bằng ấy chúng cứ khiến tôi suy nghĩ mãi. Đến nỗi tôi đã sinh ngờ.

Vừa rồi tôi hỏi một người bạn biết rộng: « Nay, có phải Tân Dân trước cũng là hiệu thuốc lậu không? »

Nếu bây giờ có nhà báo nào

Ah — Tại sao em chỉ thích Soir de Capri?

Em — Vì em thấy Soir de Capri là một thứ nước hoa có cái hương thơm nhẹ nhàng làm cho em mơ tưởng tới một buổi chiều lung tung đầy những mùi hoa thơm cỏ lá ở Capri.

Có bán ở: MAISON JAUNE
58 Rue des Ferblantiers, Hanoi

phỏng vảo tôi (một bài giờ với ông Lê-Ta)... Tôi sẽ can đảm không đi trốn.

Tôi sẽ tiếp nhà phỏng vấn. Và tôi sẽ trả lời những câu hỏi. Và nếu cần, tôi sẽ mách thêm nhiều câu.

Thí dụ, tôi mách nhà phỏng vấn hỏi tôi câu này:

— Ý k'ến thành thực của ngài đối với bà Kiêm Duyệt?

Nếu tôi bị người ta hỏi thế, tôi sẽ không được giấu giếm. Tôi phải thành thực. Và bởi phải thành thực, tôi sẽ trả lời:

— Cứ thành thực mà nói thì tôi... mong cho bà Kiêm Duyệt chóng về hưu.

Nghĩ cho cùng, đó lại là một sự mong mỏi có nhân hậu.

Chứ không ư? Kiêm Duyệt phải triệu ra chỉ vì có chiến tranh. Vậy khi Kiêm Duyệt về hưu tất nhiên là điều tốt cho thiên hạ. Chiến tranh lúc đó tất nhiên đã hết, và người đàn bà bờ biển và lắc lắc yes lăng đó sẽ chẳng bị al quẩy rẩy.

Bây giờ, vì bồn phập, bà phải làm cái công việc xé cắt kia, chắc hẳn cũng không lấy làm vui lòng lắm.

« Minh chỉ mang tiếng ác và chịu người ta oán hòn ! »

Vì cố nhiên là có nhiều điều oán thoán.

— Tại sao bà lại cắt chõ này của tôi?

— Tôi nói thế thì phạm tè gì mà bà xóa đi?

— Allô ! allô ! Kiêm Duyệt đây phải không? Tại sao bài của tôi...

— Tại sao? Tại sao? ...

Lúc nào cũng chỉ thấy trách móc kêu ca. Nhưng đó là chuyện ở bên Pháp.

Làng báo bèn Pháp xem ra có vẻ uất ức lắm. Người ta vẫn biết Kiêm Duyệt là một chế độ cẩn trọng thời bình lùa, nhưng người ta vẫn kêu.

Tôi thường được đọc những số báo Pháp gửi sang mỗi kỳ lần, những số báo rất hùng hồn vì... sự im lặng.

Sự im lặng đó tức là những cột, nhiều thi cả trang, để trắng, và chỉ lác đác một tên ký hay một cái đầu bài.

Bị cắt nhiều nhất và bị cắt luộn,

là những bao trào phúng. Phản nhiều ta chỉ thấy những sự cười bạc phếch và buồn bã là lung.

Nhưng bạn đồng nghiệp tinh ranh, về sau, lại khéo lợi dụng sự thiệt thòi của mình một cách rất hóm hỉnh.

Họ nhè ngay chính bà Kiêm Duyệt mà chế riết, mà viết chí viết chát, và cái duyên của họ làm cho cả đến bà Kiêm Duyệt cũng phải mỉm cười.

Báo Canard Enchainé đặt một vở tuồng với những câu hát khôi hài để bà Kiêm Duyệt đóng vai chính.

Bà hát rằng:

Anh có thấy trong nhiều tờ báo

Những nhát kéo

Làm thành bao « vệt trắng » ngực

cười?

Cả một trang dài

Đôi khi, hì hì hiện ra đời

Trắng hổ !

Rồi bà nhảy đầm với ông Jean Giraudoux là nhà văn mới được bồ vào tòa Kiêm Duyệt.

Cả bài tuồng, không bị cắt nửa chữ, dù có nhiều đoạn hết sức trào phúng (nhưng tôi không dám dịch ra đây).

Trong lòng tờ báo, bài nào khác bị cắt cũng có một cái trích tích nghịch diễn vào.

Nếu bài bị bỏ nói động đến việc n'gà binh, thì họ vẽ con vịt (biểu hiệu của tờ báo Vịt Buộc) bị một cái tay kéo lòn bịt mồm lại.



Ngoài những hình vẽ, vịt còn có những tiếng kèn rất nghệ nghịch để đặt vào những đoạn phải « ngâm tăm ».

Nói về cái « họa » của làng hào, Canard Enchainé nêu lên hai cái bằng trú danh của báo ấy hai câu tài tình này :

Bên Asie nạn hoảng họa
Bà Naslás e nạn bạch họa

Nhưng bạn tra lối trào lộng Pháp, hẳn thuởng thức hết ý vị của câu này.

Ở chỗ khác, trong bài bị bỏ trắng, Canard khi thì chen vào một tiếng nhăn nhó ồm ồ :

Mìnhơi! mình cắt em đau quá!

Khi thi công bố :

Bị bệnh Anasthasie ăn lém.

Tinh quái nhất là hai câu thơ kiêu chiêu hàng dày :

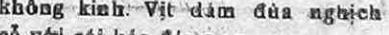
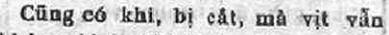
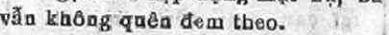
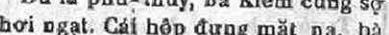
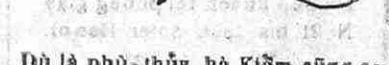
Si vous voulez tenir le coup
Prenez des pastilles Graudoux

Xin tạm dịch là :

Ma ôn cho cường sức dài hơi
Kéo Graudoux cùi việc xơi khỏe báo.

Tùy Ông chánh bộ Kiêm Duyệt bèn Pháp, dùng làm hiệu cho một thứ thuốc hoàn thành kéo ! Kéo ấy có nhiều ăn vào phải dài sức, nghĩa là không bị nhát kéo của Graudoux.

Và dưới đây, xin hiển đọc giả một bức tranh mà Canard vẽ cùi một ty kiêm duyệt.





MÌNH

— Thầy cháu có nhà không ?
— Thầy cháu đang đánh chén
— Ồ đánh chén sao không mời bác.
— Thưa bác, thầy cháu đánh chén
chứ không phải đánh chén

Một đêm ghê rợn

(Tiếp theo trang 13)

Tôi chưa kịp quan sát hết, bỗng nghe thấy những tiếng chân bước từ lối ăn thông trở vào.

Cánh cửa mở ra do người bạn đã đánh xe cho tôi.

Hắn cho tôi biết rằng bữa ăn đã xong, và, sau khi cúi mình nhiều lần xin lỗi, đã dè tôi ngồi ở trong cái nơi mà hắn gọi là phòng khai trừ, hắn lại dẫn tôi qua lối ăn thông và đưa tôi vào một gian phòng rộng lớn trang hoàng rất lịch sử.

Giữa phòng, một cái bàn với hai bộ dĩa bát đã dọn sẵn. Gần lò sưởi, đang đứng một người đàn ông không nhiều tuổi hơn tôi là bao.

Người ấy quay lại khi tôi bước vào phòng và tiến đến trước mặt tôi, với những dáng điệu rất cung kính. Hắn reo lên :

— Còn trẻ như thế mà lên được địa vị thiên vinh đến thế rồi !

Đoạn, như bình tĩnh lại, hắn tiếp thêm :

— Xin kính mời ngồi ở đầu bàn. Chắc sau cuộc hành trình lâu dài và kho nhọc vừa rồi, ngồi hẳn cũng mỏi mệt... Ta hãy dùng bữa với nhau riêng ở đây, còn những người kia sau sẽ đến họp.

Tôi nói :
— Hắn ông là Demidoff ?
— Bầm không ai (Hắn vừa trả lời vừa ngẩn nhìn tôi bằng đôi mắt xám xanh) Không ạ, tên tôi là Pétrokine. Hắn ngồi làm tôi với một nụ cười trong những người khác. Nhưng lúc này ta đừng nói mội lời nào về các việc, cho đến giờ hội đồng họp. Xin ngoài ném thủ mìn cạnh của nịt rót dầu bếp chúng tôi ; tôi chắc ngồi thay ngon lắm.

Pétrokine là người thế nào ?
Còn « những người khác » ấy nữa ?
Tôi không thể nào nghĩ được ra.
(Còn nữa — sẽ đăng tiếp sau số Mùa Xuân)
Conan Doyle
Thể-Lử dịch

NHỮNG VIỆC CHÍNH TRONG TUẦN LỄ

Anh-Pháp-Đức chiến tranh — Cờ binh Đức đã lập trang thêm 5 sư đoàn & gần biên thùy Bỉ và quyết định Hà và Bỉ vào hạ tuần tháng Janvier, song Anh và Pháp cho rằng đó chỉ là một việc dọa nạt như bồi tháng November để hai nước kia sợ phải theo mình.

Các mặt trận không có gì quan trọng, duy có máy bay Đức vẫn đánh phá các tầu buôn của Anh và các nước trung lập rất tàn nhẫn.

Nga-Phần chiến tranh — Vì quân Nga thua quân Phần nhiều trận nên Stalin muốn mời một phái bộ quân sự Đức sang Moscou để huấn luyện cho các sĩ quan Nga.

Có tin Nga đã gửi tối hậu thư cho Phần Lan trong 48 giờ phải hàng phục, nếu không quân Đức sẽ hợp với quân Nga để đánh Phần Lan.

Hôm 14 Janvier, có 400 máy bay Nga sang đánh Phần trong một lúc và ném 500 quả bom xuống đất Phần, song số thiệt hại không mấy mà trái lại đoàn máy bay Nga còn bị đánh lui. Hôm 15 Janvier hơn 300 máy bay Nga ném trên 2000 bom xuống các tỉnh thành Phần ; tỉnh Hangö có 7.000 ngôi nhà bị tàn phá và tinh Vasa bị tàu phá gãy bất

Trung-Nhật chiến tranh — Quân Tàu đang tiến đánh hai chỗ xung yếu ở phía bắc và tây bắc Quảng-châu. Hiện nay quân hai bên vẫn đang đánh nhau dữ dội ở Hồ-bắc, Hồ-nam, Au-boy và 5 mặt trận khác nữa.

Nhật đã tịch thu được ở trong những khu đã chiếm cứ ở Tàu rất nhiều thóc gạo, bông và tơ lụa và giữ đặc quyền việc xuất cảng những hàng ấy.

Nhật mưu với Uông tinh Vé để sau khi thành lập chính phủ Trung ương mới ở Tàu, sẽ đòi lại những con đường xe lửa lớn do các nước bồ tieran ra làm & trong khu vực Nhật đã chiếm cứ.

Uông vừa gửi điện tín cho Tưởng-giới Thạch yêu cầu Tưởng giảng hòa với Nhật, nếu không Uông sẽ cứ giảng hòa từng khu vực, rồi dần dần lan ra khắp nước Tàu.

Nội các A-bô (Abe) của Nhật đã từ chức. Bô đốc Mê-nội (Yonai) đã lập xong nội các mới, nhưng không được phái quân nhân hoán toàn ứng bộ. Tàu cho rằng nội các mới lập nên chỉ để thu xếp việc bồi rỗi trong nước, chứ không thay đổi chính sách đối với Tàu và cũng không cứu vãn được việc bang giao gay go với Mỹ.

Ngoài tướng của nội các mới : Arita (Hữu diền) ; lục tướng : Hata (Diễn tuấn lục).

Tháng thường và dịp tết —

KIẾN TRÚC SƯ TƯ-NGHỆ

Bà hép khách tại phòng giấy N° 21 bis Jean Soler Hanoi.

Tel. N° 12-23

Trước khi xây dựng bất cứ gì các ngôi đền nên đèn, bao giờ cũng được xưa ý.

lại người Nam, cho là thiệp về Nam Triều, nên định trong dịp Tết và trong năm 1940, vẫn cho các quan lại và công chức được tháng thường theo như thường mọi năm.

Huấn luyện người giúp việc phòng thủ — Ông trùm H.ug Thao (Hà-nội) đã khai giảng lớp huấn luyện cho các nhân viên thai nguyên giúp việc phòng thủ thủ động trong thành phố. G 80 người theo học.

Bài trừ nạn cờ bạc — Từ nay các chủ gá bạc sẽ có thể bị phạt tù từ 6 tháng đến 2 năm và tiền từ 1000 đến 6000 quan. Cờ bạc sẽ bị phạt từ 15 ngày đến 3 tháng tù và tiền từ 100 đến 2000 quan. Chủ cờ, say khi mắng tài tù, còn có thể bị phạt biệt墅 trong một hau như hạn tù họ đã chịu bay từ 5 đến 10 năm.

Tặng giá tem — Kè từ 1er Février, thư từ gửi sang Pháp và các thuộc địa Pháp phải dán tem như sau đây : Túi nặng 20 gr. dán 10 xu tem, trên 20 gr. dán 50 gr. dán 13 xu, trên 50 gr. dán 100 gr. 18 xu, v.v., car e pos ael5 xu.

Nhiều hàng ở chợ Đồng Xuân bị phạt vì báo cáo giá của Hội đồng định giá thực phẩm. Bô eo đặt máy truyền thanh ở cửa chợ để truyền giá hóa phần cho các người buôn bán biết.

Quảng đường Ngô-Khé Lao-kay trên con đường H.-nội - Lao-kay - Chapa vẫn tiến hành gấp, mỗi ngày có 1.600 phu làm trên con đường ấy.

Các quan lại cũng có thể theo học hai lớp sĩ quan và bá sĩ quan cấp mìn nay mai ở Thông (Sơn-tây).

Viec xuất cảng ngô — Năm nay chẳng những bên Pháp cần rất nhiều ngô của Đông-dương, mà lại có thêm hai khách hàng mới nữa là Ý và Nhật. Vì thế Chính phủ đã ủy cho các quan địa phương khuyến khích dân trồng thật nhiều ngô trong vụ riêng bài này may mắn đủ bón.

HỘP THƯ

Ông Nguyễn Hữu Cầu ở Lê Thúy.— Mỗi tờ, tiền gửi hết 01 91.

Một năm : 60đ.00 ; nửa năm : 30đ.

Bà P. T. N. ở Haë. — Có nhận được.

Ô. Van Thoai — Có nhận được bài và sẽ đăng.

SÁCH, BÁO MỚI

Em yêu anh xuôi đời, (tiểu thuyết) của Nguyễn Văn Phúc.

Bài vở định (tiểu thuyết) của Phạm Ngọc Khôi, giá 01 40.

Suối giòng năm tháng của Trịnh Ngọc.

Thagenta trắng của V. E.

Giống thơ của T. H. Tiên.

Cõi linh thiền của Giang-Châu.

Tuần báo « Nag » số 1 ra ngày 1er Janvier 1940, giá 01.15.

Tủ soạn và trị sự : 123-125, Rue de Cây-Mai à Chợ Lớn.



— Tôi vừa mất cái mũ anh. Nhưng may quá, không có đầu tôi ở trong mũ nên đầu tôi vẫn còn đây.

Người và việc

(Tiếp theo trang 5)

tinh cách hoang đường của những thuyền tầu, nhưng chỉ khác một điều là phá hoại thế giới cho đến tàn lá.

Người mày, biết đâu, sẽ có ngày thay người thật mà làm thợ, cây ruộng, buôn báu hay là ra giấu ngài trường mà diễn thuyết nữa. Và lọc đeo, chắc có người nghe vẫn thường là hùng hổ làm.

MINH ĐƯỜNG

Y té

BÀO La "Dépêche" trong Nam có buổi đến công cuộc y tế theo đuôi trong này. Theo báo ấy, thi công cuộc ấy có tiến bộ, nhưng cư dân bình thường mà xét, thì sự biến bộ ấy có thể hơn được nữa. Theo các báo thống kê về việc ấy, thi trong năm 1938, có đến 365 ngàn người ôm ở Đông-dương được vào năm nhà thương Cải số người đó, đúng một mìn thi kẽ cung kha lớn, nhưng so với số 25 triệu dân Đông-dương thì lại ít ỏi quá.

Kết luận, báo "Dépêche" nói rằng Đông-dương còn cần phải khuếch trương công cuộc y tế của mình ra nhiều, còn cần phải bồi tiền hàng triệu ra nữa về công cuộc ấy, mới có thể nó rà g và phương diện ấy làm dã dày dứ và đầu dâu Đông-dương cũng có sẵn nhà thương để chờ với bệnh nhân.

CẢI CHÍNH

Về bài « Lam việc thêm » ở cột nhất, trang 5, số 190, ra ngày 2 Decembre 1939 c. chô : Kẽ việc nay... Toàn quyền Đông-dương đã ra một đạo... Thợ iếp enfr làm bô sét mài chữ Ngai. Kéo dọc là : Kẽ việc nay Ngai Toàn-quyền Đông-dương đã ra một đạo...

Vậy xin cải chính lại cho đúng.

N.N.

CẨU Ô

Cần ngay một thiếu nữ biết tiếng Pháp, và hành kinh 140 để làm redaction & biên soạn Quang-Thái, 9 Maréchal Foch Quang-Yen, luon trả hau.

Hạnh-phúc gia-dinh

Nhân các bà tài kg & cùi !
Muốn tốt tươi nên giữ mâm da !
HOA-KÝ RƯỢU CHỒI nên soa !
Dang-nhan lại thô thô đậm-dà hơn xưa !
Vừa giản huynh, lại vừa rắn cốt !
Về doan-trang đẹp tốt như không !
Ngát xuân càng đượm sắc hồng !
Càng tươi mầu thắm, càng nồng tẩm gía !

Gởi-thiệp bạn gái.
Bảo-Tai HỒNG-LOAN



Sữa NESTLÉ Hiệu Con Chim

SỨC MẠNH CỦA TRẺ CON
BAO THẦU CHO CHÍNH PHỦ PHÁP



Hồi xin không mất tiền quyền
sách dạy cách nuôi trẻ của
bác sĩ Vidal soạn ở hàng
NESTLÉ, phố Paul Bert, số 55
— HAIPHONG —

CHỈ GIÚM

Ai mắc bệnh lao

Bệnh ho lao, ho ra máu, ho khúc khắc, ho có đờm trắng, xanh vàng, hồi thổi, bệnh nhòn có khi bị hành nóng lạnh, mà đã điều trị thuốc Tây, Nam không dứt, nên uống thuốc già truyền của cụ Trịnh Hải Long (nỗi là ông đồ họa họa). Thuốc đã chữa được muôn ngàn người. Có 2 thứ thứ 5p. và thứ 3p.50. Ở xa mua thuốc gửi mandat cho ông :

TRỊNH-VĂN-HÀO, Directeur Ecole Villa n. 110 rue Vassoyne Tàndinh, Saigon

C'est écrit :

Tôt ou tard vous achèterez des chemises à col BALEINÉ et TRUBÉNISÉ chez votre chemisier spécialiste

THUẬN THÀNH LONG

15, Rue du Riz — Hanoi

Agent à Namdinh :

BAZAR AU BON MARCHÉ
140-142, Paul Bert — Namdinh

POUDRE TOKALON « Pétalia »

SURPRENANTE DÉCOUVERTE D'UN CHIMISTE PARISIEN SPÉCIALISTE DE BEAUTÉ



Une poudre de riz si fine et si légère qu'elle flotte dans l'air. Telle est la surprenante création d'un Chimiste Parisien.

C'est pourquoi la Poudre Tokalon s'étend si régulièrement et si uniformément, recouvrant la peau d'un fin voile de beauté, presque invisible. Il en résulte une beauté paraissant parfaitement naturelle. Très différente, en son effet, des poudres lourdes et démodées qui ne donnent qu'une apparence « maquillée », la Poudre Tokalon contient notamment de la Mousse de Crème qui la fait adhérer à la peau pendant 8 heures. Même dans un restaurant surchauffé, jamais votre visage nécessitera de « retouches » si vous employez la Poudre Tokalon. A la fin d'une longue soirée de danse, votre teint sera toujours frais et exempt de luisant.

Agents : F. Maron A. Rochat & Cie
45 Bd Gambetta — HANOI



Vì trùng nào nguy hiểm nhất ?

Bệnh Lâu, Giang-Mai, Ha-Cam đều có những giống trùng rất độc, làm hại thể chất (Móng, di-tinh, đau lưng, đau xương, rát gan, Lở loét, v.v...) và nguy cả tính mạng. Nọc độc làm diệt nhanh chóng. Chỉ có :

DỨC - THỌ - ĐƯỜNG

131, ROUTE DE HUẾ — HANOI

Tù phong pháp chữa bệnh cho đến cách chế thuốc là cam đoan chữa được khỏi ráu nọc. Thuốc liệu Op.60, Giang-mai Op.70, Ha Cam Op.50 một bát, uống một ngày.

Có đại lý ở các tỉnh.

Phòng-tich và Phạm-phòng hay là đau dạ dày

THUỐC HAY KỎI TIẾNG KHẮP ĐÔNG DƯƠNG
GIẤY KHEN HẤT NHIỀU, CẨM ƠN THÁI LÂM.

Khi đầy hơi, khí từ: ngực, chia cơm, không biết đói, ăn chậm liu u, bụng vỗ bình bịch, khi ăn uống rồi thì hay ợ (vò hơi hoặc ợ chua). Thường khi tức bụng khi chia, khi đau bụng nồi hàn, khi đau lưng, đau ran trên vai. Người thường ngao ngán và mồi mệt, buồn bã chân tay, bị lâu năm sặc da vàng, da bụng dày. Cứu nhau chung không kìm xót. Một lõi thay đổi chịu hoặc khởi ngay. Lõi mỗi bát nồng 0,25. Liều hằng ngày 0,45.

VŨ-ĐÌNH-TRÂN, an tú Ki 1926 173 bis Laobitray, Haiphong

Đại lý phân-Bán toàn thàn Hanoi: AN-HÀ, 13 Hàng Mả (Calvör) Hanoi

Đại lý phân-hành khắp Đông-đương: NAM-ẤN, 100 phố Bonnat, Haiphong

Có lanh 100 đại lý khắp Hanoi và khắp các tỉnh Trang, Nam, Bắc-ky. Cao-

mien và Lào có treo cái biển: Iron.



CON CHIM

Thuốc quan
và xi - gà

MELIA

Hút êm dạng

và thơm ngon

ĐẠI-LÝ BỘC QUYỀN

L. Rondon & Cie Ltd 21, Bd Henri Rivière — HANOI

CHIẾU

TIỂU-THUYẾT CHUA HÈ IN VÀ
ĐẦU TIÊN IN THÀNH SÁCH

Của : NGUYỄN XUÂN-HUY

— Một cuộc đời mà mỗi người trong chúng ta đều đã từng sống...
— Một giấc mộng mà trong mỗi lòng chúng ta đều đã thấy tàn...
Nhưng... cứ mỗi khi chiều xuống bàng-khuâng thì chúng ta đều thấy
thiết-tha nhớ lại, và lòng rười-r rượi buồn theo với bong chiều rơi...
Một tiểu-thuyết viết bằng một lối văn dung-dị và nhẹ-nhang —
cái sô-trường của tác-giả « NẮNG BÀO », « DUYÊN BÌCH-CẨU » —
đè tả những cảm-giác và cảm-tình rất tế nhỉ. Đầu năm tây này
sẽ có bán, mỗi cuốn Op.40. Mua buôn mua lẻ bởi nhà in Lê-Cường
96, Route de Hué, Hanoi.

Đang in « MỘT THÁNG VỚI MA » tiểu-thuyết của Lưu Trọng-Lư,
« TÌNH VÀ LỤY » tiểu-thuyết của Lê Văn-Trương.

Có bán « Những sự bí-mật của Hà-thành » 560 trang 1p.15, tiểu-thuyết Hanoi rất ly-kỷ — « La huyêt-thú » 590 trang 1p.10, lịch-sử tiểu-thuyết rất cảm-động. — « Đặng Hắc-Long » 272 trang 1p.50 — « Do thám Nhật » 416 trang 1p.80, bộ truyện trinh-thám về Trung-Nhật chiến-tranh hiện nay. — « Võ Đang hào-hiệp » 528 trang 1p.00, « Vạn lý tinh hiệp » 448 trang 1p.80, hai bộ võ hiệp có danh tiếng
của Tàu, thi-sĩ Trần Tuấn Khải dịch thuật — « Nam quốc Y khoa »
Op.25, có gần 300 đơn thuốc già truyền-tự minh chưa lấy các bệnh
bằng thuốc Nam được khỏi — « Giết mẹ » của Vũ Trọng Phụng
dịch, Op.20 và « Ngoại Tình » của Vũ Trọng Can Op.40. Tiểu Thuyết
Thú Năm trọn bộ 45 số, từ số 16 Octobre 1938 đến số 45, 31
Octobre 1939, đóng làm một cuốn 3p.00. Đại lý mua nhiều được
25%. gửi C. R. không phải chịu cước, mua lẻ phải trả tiền trước
+ (bằng timbre cũng được) thêm tiền recommandé.

THUỐC TRƯỜNG-SINH NGÂM RƯỢU

Cao hổ-cốt, tặc-ké, Sâm, Nhung, Tầm-gùi cây giàn cao Kim-anh, Cam-khởi tử, Tô-hợp-hương, Đông-trùng-ha-thảo, và nhiều vị thuốc
bồ-qua-giá theo trong bài thuốc Trường-sinh Gia-Iraguen chế luyện
thành bánh thuốc này. (Đóng rượu ta, rượu ly hay rượu vang tốt
mà ngâm). Hương-vị rất thơm, uống ngọt luyến-trần, không có rượu
thuốc, rượu bồ nào ngọt bằng. Uống rượu này ăn ngọt miêng, ngon
yêu giac, tinh-thần minh-mẫn, bền trí, nhớ lâu, bồ-tinh, sinh huyề,
nhau-sắc quang-nhuận, trừ được các tật bệnh, suối đời mạnh khỏe
trẻ mãi không già. Bởi vậy gọi là « Bánh Trường-Sinh ».
Người khỏe mạnh uống càng tăng sức khỏe, người nào yếu đau như
kết dưới đây uống rượu ngâm bánh Trường-Sinh này đều khỏi cả.
Những người đau mỏi khói, các bà sau khi mới sinh nở, người ở
nơi nước độc, người bị bệnh ngã nước, bệnh phong-tích, bệnh ho,
heo, xuyễn, bệnh thở, bệnh vàng da (cả trong lòng trắng coa mắt
cũng vàng) bệnh té thấp, bệnh nhức xương, bệnh ăn không tiêu,
ngủ không được, bệnh d-tint, mộng-tinh, thận hư, đau lưng, tóc
hỏa, các ống giao-hợp yếu, các bà huyết sáu, kinh không điều, ra
khí hư, những người đại-tiệc không đều, nước tiểu không trong
uống rượu ngâm bánh Trường-Sinh này đều khỏi cả.

CÁCH DÙNG : Hộp lớn (giá 1p.00) ngâm thành 3 chai (litre). Hộp nhỏ
(giá 0p.85) ngâm thành một chai (litre) trong một ngày là dùng được.
Mỗi chai rượu vỗ nát đóng giá 3p.00, nồng-hết lại chè thêm rượu vào
cho đến lúc nhạt thì thôi. Nếu muốn đặc, muốn ngọt, ngâm thật nhiều
bánh thuốc, ít rượu, sẽ thành một thứ rượu khai-vị (aperitif) rất quý,
để uống trước khi ăn cơm và trước khi đi ngủ rất bồi, mà lại có
sức trừ được các bệnh như đái kẽ trên. Nếu chỉ cần ngọt rượu để
uống được nhiều không say, không mệt, không bốc nhức đầu thì ngâm
thật ít thuốc và nhiều rượu. Nam phụ lão ốm và người có thai đều
dùng được. Trước khi ngâm rượu bắc bồ bao sáp đì. Xin nhận kỹ
hiệu-phai 12 tay, có chánh-phủ chứng nhận, của nhà thuốc Hồng-Khê

Nhà thuốc Hồng - Khê

Tổng-cục tại 88 Route de Hué (ngay trước cửa Chợ Hôm) Hanoi
và có đại-lý các nơi, là một nhà thuốc có danh-tiếng của người Việt
Nam đã được thường bồi-tinh vàng và bằng cấp bao khen. Mua
thuốc Hồng-Khê, xin nhận kỹ giấy hiệu-phai 12 tay có chánh-phủ
chứng nhận kèo làm thuốc giả. Có bến-sách Gia-Binh Y được tá
Hoa-Nguyệt Cầm-Nang. Có gửi linh-hóa giao-nyên đi các nơi.

AI MỞ MÝ-VIỆN? THỢ CẠO

Nên mua máy uốn tóc : 100p. — 200p. — 400p. — đèn 1800p. — Máy điện Rayon Violet: 80p. — 150p.
Máy sấy tóc : 25p. — 350p. — Máy uốn lông mi: 0p.90 — 12p.00. — Máy điện Massage (soa nắn): 9p. — 45p.
240p. — Máy làm nô-vú (ngực đàn bà) 40p. — 380p. — Máy điện kẹp mũi thành dọc dừa 485p. —
tondeuse điện : 70p. — Drache pulvérisante et bains de lumière 95p. — Bain facial vaporo lumineux:
250p. — Pulvérisateur điện 60p. — Vibro Massent Standard 18p. — Kim uốn tóc thường : 1p.80 — 2p.80 —
9p.50 — Thuốc uốn tóc permanence : 1p. — 2p. — 3p. — Perma (fabrication américaine) làm lông mi dài cong
Nếu mua máy, xin dạy cách làm cần thận, chắc chắn

đặc biệt trong một tháng. Răng den đánh trắng. Uốn, ruộm
tóc từ 1p. đến 18p. Sửa điện vá nổ, Người khòi gầy, béo, mập
chứng cá, nè, lán nhang, giám, săn. Máy điện Âu-Mỹ.

AMY th unratien

MY-VIỆN AMY 88. — HANG THAN 88. — HANOI



Imp. Thụy-Ký, Hanoi Tel.809

Le Gérant Nguyễn K. Hồi